

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP 1 - PETROLIMEX

(Theo Giấy chứng nhận ĐKDN số 0100108180 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 08 tháng 02 năm 2002, thay đổi lần thứ 15 ngày 29 tháng 05 năm 2017)

Địa chỉ: Số (550 + 552), Nguyễn Văn Cừ, phường Gia Thụy, quận Long Biên, Tp. Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3877 0090/3872 5540/3877 3069

Fax: (84-24) 3827 3860

Website: www.ppc1.petrolimex.com.vn

TỔ CHỨC TƯ VẤN:

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

Địa chỉ Trụ sở chính: Số 306 Bà Triệu, Quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3974 1771

Fax: (84-24) 3974 7572

Chi nhánh: Số 49 Tôn Thất Đạm, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-28) 3820 9987

Fax: (84-28) 3820 9993

Phụ trách công bố thông tin:

Họ và tên: Phạm Thành Công - Chức vụ: Kế toán trưởng

Điện thoại: (84-24) 3872 9735



MỤC LỤC

CÁC KHÁI NIỆM	3
I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY	5
1. Giới thiệu về Công ty.....	5
2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch.....	9
3. Quá trình hình thành và phát triển	10
4. Quá trình tăng vốn của Công ty.....	12
5. Cơ cấu tổ chức và cơ cấu bộ máy quản lý Công ty	15
6. Cơ cấu cổ đông, Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần của Công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ nắm giữ	24
7. Danh sách những công ty mẹ, công ty con những công ty mẹ và công ty con của Công ty Cổ phần xây lắp 1 - Petrolimex, những công ty mà Công ty Cổ phần xây lắp 1 - Petrolimex đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty Cổ phần xây lắp 1 - Petrolimex	26
8. Hoạt động kinh doanh.....	28
9. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015, 2016 và 06 tháng đầu năm 2017.....	32
10. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong ngành.....	34
11. Chính sách đối với người lao động.....	35
12. Chính sách cổ tức.....	36
13. Tình hình tài chính.....	37
14. Tài sản.....	42
15. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo.....	46
16. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty	49
17. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh	50
18. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty.....	50
II. QUẢN TRỊ CÔNG TY.....	51
1. Danh sách Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát và Trưởng phòng Tài chính kế toán.....	51
2. Kế hoạch tăng cường công tác quản trị Công ty.....	66
III. PHỤ LỤC	66

07
JNC
SP
NG
AN
IG
HI

DANH MỤC BẢNG BIỂU

Bảng 1: Quá trình tăng vốn của Công ty.....	12
Bảng 2: Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần đến thời điểm 25/07/2017.....	25
Bảng 3: Cơ cấu cổ đông của Công ty tại thời điểm 25/07/2017.....	25
Bảng 4: Cơ cấu doanh thu thuần hợp nhất của Công ty đoạn 2015, 2016 và 6 tháng đầu năm 2017.....	30
Bảng 5: Cơ cấu lợi nhuận gộp của nhóm sản phẩm, dịch vụ hợp nhất của Công ty giai đoạn 2015, 2016 và 06 tháng đầu năm 2017.....	31
Bảng 6: Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty mẹ giai đoạn 2015, 2016 và 06 tháng đầu năm 2017.....	32
Bảng 7: Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất của Công ty giai đoạn 2015, 2016 và 06 tháng đầu năm 2017.....	32
Bảng 8: Cơ cấu lao động tại thời điểm 30/06/2017.....	35
Bảng 9: Mức lương bình quân.....	37
Bảng 10: Các khoản phải nộp theo luật định.....	38
Bảng 11: Phân chia lợi nhuận, trích lập các quỹ.....	38
Bảng 12: Tình hình vay nợ của Công ty giai đoạn 2015 – 30/06/2017.....	39
Bảng 13: Các khoản phải thu hợp nhất của Công ty giai đoạn 2015 – 30/06/2017.....	39
Bảng 14: Các khoản phải nợ trả hợp nhất của Công ty giai đoạn 2015 – 30/06/2017.....	40
Bảng 15: Các khoản đầu tư tài chính dài hạn của Công ty giai đoạn 2015 – 30/06/2017.....	41
Bảng 16: Một số chỉ tiêu tài chính giai đoạn 2015 - 2016.....	41
Bảng 17 Tình hình tài sản cố định tại thời điểm 31/12/2016.....	42
Bảng 18: Tình hình tài sản cố định tại thời điểm 30/06/2017.....	43
Bảng 19: Chi phí xây dựng cơ bản dở dang của Công ty giai đoạn 2015 – 30/06/2017.....	44
Bảng 20: Danh sách đất đai, nhà xưởng thuộc sở hữu của Công ty.....	45
Bảng 21: Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức các năm tiếp theo.....	47
Bảng 22: Danh sách Thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát và Kế toán trưởng của Công ty.....	51

CÁC KHÁI NIỆM

Trong Bản thông tin tóm tắt này, các từ hoặc nhóm từ viết tắt trong Bản thông tin tóm tắt này có nội dung như sau:

Công ty/PCC-1	:	Công ty Cổ phần xây lắp 1 - Petrolimex
Tổ chức đăng ký giao dịch	:	Công ty Cổ phần xây lắp 1 - Petrolimex
Tổ chức tư vấn	:	Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam
CTCP	:	Công ty Cổ phần
Giấy CN ĐKDN	:	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
Thuế TNDN	:	Thuế thu nhập doanh nghiệp
BCTC	:	Báo cáo tài chính
HĐQT	:	Hội đồng quản trị
DTT	:	Doanh thu thuần
TSCĐ	:	Tài sản cố định
SXKD	:	Sản xuất kinh doanh
CBCNV	:	Cán bộ công nhân viên
ĐHĐCĐ	:	Đại hội đồng cổ đông
TP	:	Thành phố
CMND	:	Chứng minh nhân dân
TNHH	:	Trách nhiệm hữu hạn
LNST	:	Lợi nhuận sau thuế
PTDA	:	Phát triển dự án
XNK	:	Xuất nhập khẩu
VLXD	:	Vật liệu xây dựng
CN	:	Chi nhánh
PTTT	:	Phát triển thị trường
PCCN	:	Phòng chống cháy nổ
Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQD về DC	:	Cục cảnh sát Đăng ký quản lý cư trú và Dữ liệu quốc gia về dân cư
CA	:	Công an

Ngoài ra, những thuật ngữ khác (nếu có) sẽ được hiểu như quy định trong Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014; Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010; Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán; Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY

1. Giới thiệu về Công ty

- Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP 1 - PETROLIMEX**
- Tên tiếng Anh: **PETROLIMEX CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY 1**
- Tên viết tắt: **PCC - 1**
- Người đại diện theo pháp luật: Ông **Phạm Minh Tâm** – Tổng Giám đốc
- Trụ sở chính: Số (550 + 552), Nguyễn Văn Cừ, Phường Gia Thụy, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội
- Điện thoại: (84-24) 3877 0090/3872 5540/3877 3069
- Fax: (84-24) 3827 3860
- Website : www.pcc1.petrolimex.com.vn
- Giấy CN ĐKDN: Số 0100108180 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 08 tháng 02 năm 2002, thay đổi lần thứ 15 ngày 29 tháng 05 năm 2017
- Vốn điều lệ đăng ký: 115.000.000.000 đồng (*Một trăm mười lăm tỷ đồng*)
- Vốn điều lệ thực góp: 115.000.000.000 đồng (*Một trăm mười lăm tỷ đồng*)
- Thời điểm Công ty được chấp thuận trở thành công ty đại chúng: năm 2007
- Logo của Công ty:



- Ngành nghề kinh doanh:
Theo Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 29/05/2017, ngành, nghề kinh doanh của Công ty Cổ phần xây lập 1 - Petrolimex như sau:
 - Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác;
 - Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét;
 - Sản xuất đồ gỗ xây dựng;

- Sản xuất bao bì bằng gỗ;
- Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa;
- Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu;
- Sản xuất sản phẩm từ plastic;
- Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao;
- Sản xuất sắt, thép, gang;
- Đúc sắt, thép;
- Sản xuất các cấu kiện kim loại;
- Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại;
- Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại;
- Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu;
- Xây dựng nhà các loại;
- Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ;
- Xây dựng công trình công ích;
- Phá dỡ;
- Chuẩn bị mặt bằng (không bao gồm dò mìn và các hoạt động tương tự tại mặt bằng xây dựng);
- Lắp đặt hệ thống điện;
- Lắp đặt hệ thống xây dựng khác;
- Hoàn thiện công trình xây dựng;
- Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác;
- Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác;
- Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác;
- Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (trừ bán buôn dược phẩm);
- Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan;
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác;
- Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng;
- Vận tải đường ống;
- Kho bãi và lưu giữ hàng hóa;

- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (trừ hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan);
- Dịch vụ lưu trú ngắn ngày;
- Cơ sở lưu trú khác;
- Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm kinh doanh vũ trường, quán bar, phòng hát karaoke);
- Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...);
- Dịch vụ ăn uống khác;
- Kiểm tra và phân tích kỹ thuật;
- Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: tư vấn về môi trường, tư vấn về công nghệ;
- Cho thuê xe có động cơ;
- Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác;
- Giáo dục mầm non;
- Giáo dục nghề nghiệp;
- Giáo dục khác chưa được phân vào đâu;
- Dịch vụ hỗ trợ giáo dục;
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Kinh doanh bất động sản;
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;
- Sản xuất nổi hơi (trừ nổi hơi trung tâm);
- Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại;
- Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại;
- Sản xuất xe có động cơ;
- Sản xuất thân xe có động cơ, rơ moóc và bán rơ moóc;
- Sản xuất phương tiện và thiết bị vận tải khác chưa được phân phối vào đâu;
- Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế;
- Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn;

- Sửa chữa máy móc, thiết bị;
 - Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp;
 - Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí;
 - Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt);
 - Vận tải hành khách đường bộ khác;
 - Vận tải hàng hóa bằng đường bộ;
 - Bốc xếp hàng hóa;
 - Đại lý du lịch;
 - Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác (Đối với những ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật);
 - Cung ứng lao động tạm thời. Chi tiết: Doanh nghiệp cho thuê lại lao động;
 - Cung ứng và quản lý nguồn lao động. Chi tiết: Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước.
- Sản phẩm dịch vụ chính: Mã ngành:
- | | |
|---|--------------|
| + Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác; | 4290 (chính) |
| + Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao; | 2395 |
| + Sản xuất các cấu kiện kim loại; | 2511 |
| + Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại | 2512 |
| + Xây dựng nhà các loại; | 4100 |
| + Lắp đặt hệ thống xây dựng khác | 4329 |
| + Hoàn thiện công trình xây dựng ; | 4330 |
| + Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan; | 4661 |
| + Cho thuê máy móc , thiết bị và đồ dùng hữu hình khác; | 7730 |
| + Kho bãi và lưu giữ hàng hóa; | 5210 |
| + Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp. | 3320 |

2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

- Tên chứng khoán đăng ký giao dịch: Công ty Cổ phần xây lập 1 - Petrolimex.
- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá: 10.000 đồng
- Mã chứng khoán: PCC
- Số lượng chứng khoán đăng ký giao dịch: 11.500.000 cổ phiếu.
- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của tổ chức đăng ký giao dịch: 3.550 cổ phiếu.
- Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài:
 - + Tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài tuân thủ theo quy định tại Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính Phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán và Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 18/08/2015 của Bộ Tài Chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam cùng các văn bản pháp luật có liên quan.
 - + Hiện tại, một số ngành nghề kinh doanh của Công ty thuộc các ngành nghề kinh doanh hạn chế tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài, cụ thể:
 - Ngành “*Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Kinh doanh bất động sản*”, mã ngành: 6810, tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tối đa là 49%;
 - Ngành “*Vận tải hành khách đường bộ*”, mã ngành: 4932, tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tối đa là 49%;
 - Ngành “*Bốc xếp hàng hóa*”, mã ngành: 5224, tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tối đa là 50%;
 - Ngành “*Vận tải đường ống*”, mã ngành: 4940, tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài là 0%;
 - Ngành “*Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan*”, mã ngành: 4661, tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tối đa là 0% (doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài không được quyền phân phối đối với dầu thô và dầu đã qua chế biến).
- Ngày 21/04/2017, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty đã thông qua việc giới hạn tỷ lệ nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty là 0%.
- + Tại thời điểm ngày 25/07/2017, số lượng cổ phần sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty là 0 cổ phần – tương ứng 0%.

3. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần xây lắp 1 - Petrolimex (tiền thân là Công ty Xây lắp 1) - Tập đoàn xăng dầu Việt Nam là đơn vị xây lắp chuyên ngành đầu tiên của Việt Nam chuyên nhận thầu xây lắp các công trình tiếp nhận, tồn chứa, vận chuyển và cấp phát sản phẩm dầu mỏ (xăng dầu, gas, nhựa đường, dầu mỡ nhờn, hoá chất...) trong và ngoài nước được thành lập vào ngày 17/03/1969.

Ngày 30/11/2001, Thủ tướng Chính phủ có Quyết định số 1519/QĐ-TTg chuyển Công ty Xây lắp 1 thành Công ty Cổ phần.

Ngày 10/12/2001, Công ty đã hoàn thành việc bán cổ phần lần đầu và đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thành lập vào ngày 26/12/2001.

Ngày 08/02/2002, Công ty Xây lắp 1 được chuyển đổi thành Công ty Cổ phần xây lắp 1 - Petrolimex theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103000827, đăng ký lần đầu ngày 08/02/2002 do do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp với vốn điều lệ ban đầu là 10 tỷ đồng.

Ngày 19/06/2007, Công ty đã thực hiện nộp hồ sơ đăng ký công ty đại chúng và chính thức trở thành công ty đại chúng trong năm này.

Ngày 14/09/2017, Công ty được Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) cấp Giấy Chứng nhận Đăng ký Chứng khoán số 175/2017/GCNCP-VSD, với tổng số lượng cổ phiếu đăng ký là 11.500.000 cổ phiếu.

Trong quá trình hơn 48 năm hoạt động và phát triển, Công ty đã tham gia xây dựng hàng ngàn công trình lớn nhỏ trên phạm vi trong nước và nước ngoài (tại Lào và Campuchia) như xây dựng công trình kho cảng chuyên dụng xuất nhập xăng dầu, hệ thống đường ống xăng dầu quốc gia, bồn bể chứa xăng dầu với dung tích hàng vạn m³, sản phẩm hoá dầu (ngoài trời, trong hang hầm), trạm xuất nhập ô tô-wagon, trạm bán lẻ, kho gas, kho nhựa đường của Petrolimex, Petro Việt Nam, Skypex, Petec, Bộ quốc phòng, PUMA Singapore, JGC Nhật Bản, Sokimex (Campuchia), Petro Lao..., các khu công nghiệp chế biến sản phẩm, lọc hoá dầu...; Sản xuất cơ khí và thiết bị xăng dầu, gia công chế tạo bồn bể áp lực, đóng xi-téc xăng dầu, xitec Gas, xitec xi măng; gia công chế tạo kết cấu thép các chủng loại, xây dựng khu công nghiệp, công trình kiến trúc của Nhà nước và các thành phần kinh tế đưa vào sử dụng đạt chất lượng cao. Công ty đã từng bước mở rộng, đa dạng hóa ngành nghề kinh doanh, thực hiện đầu tư 02 nhà máy sản xuất cơ khí chế tạo bồn bể áp lực cao, kết cấu thép và các sản phẩm cơ khí khác tại Thành Phố Hồ Chí Minh và tại tỉnh Hưng Yên với mục đích chế tạo các sản phẩm có chất lượng cao trước khi chuyển đến lắp đặt tại công trường nhằm tiết giảm chi phí và kiểm soát chất lượng sản phẩm, tiến độ hoàn thành sản phẩm. Công ty đang áp dụng hệ thống quản lý chất lượng và môi trường theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008, hệ thống tiêu chuẩn AWS, ASME, DIN, JIS... của các nước tiên tiến Mỹ, Châu Âu, Nhật Bản... Công ty đã hợp tác với một số nhà Thầu nước ngoài như TOYO (Thái Lan), JGCS (Nhật

Bản), WEC (Singapore) để liên danh đấu thầu các công trình có quy mô lớn. Năm bắt xu thế hội nhập quốc tế, Công ty đã và đang xúc tiến, nghiên cứu, hợp tác với các doanh nghiệp nước ngoài Lào, Thái Lan, Đài Loan, Nhật Bản, Đức nhằm phát triển hoạt động kinh doanh ra thị trường nước ngoài.

Những sản phẩm của Công ty Cổ phần xây lắp 1 - Petrolimex được các đơn vị Petrolimex, Petrol Vietnam, Bộ quốc phòng, Skypec, Petec, Mipec, Cantex, Shell, các trường đại học, cao đẳng, các doanh nghiệp và các thành phần kinh tế khác, các khách hàng nước ngoài như Tamada (Nhật Bản), Petro Lao (Lào), Sokimex (Campuchia) sử dụng nhiều năm, được đánh giá cao về chất lượng, kỹ thuật, giá thành, tiến độ xây dựng, tương đương với sản phẩm của các nước tiên tiến trong khu vực.

Các thành tích tiêu biểu Công ty đã đạt được:

- Năm 2003: Cờ Thi đua của Bộ thương mại, tập thể lao động xuất sắc Tổng Công ty
- Năm 2004: Cờ thi đua của Chính phủ, bằng khen của Bộ thương mại 5 năm 2000 - 2004
- Năm 2005: Huân chương độc lập hạng ba (Thành tích 5 năm: 2001-2005)
- Năm 2007: Bằng khen của Bộ Công thương
- Năm 2008: Bằng khen của Bộ Công thương
- Năm 2009: Cờ thi đua xuất sắc năm 2009 của Bộ Công thương, cờ thi đua của Chính phủ năm 2009
- Năm 2010: Tập thể xuất sắc Bộ Công thương, Bằng khen Bộ Công thương
- Năm 2011: Huân chương độc lập hạng nhì, Cờ thi đua của Bộ Công thương, Bằng khen của Bộ Công thương
- Năm 2012: Bằng khen của Bộ Công thương
- Năm 2013: Cờ thi đua xuất sắc năm 2013 của Bộ Công thương, Giấy khen danh hiệu lao động xuất sắc Tập đoàn xăng dầu Việt Nam
- Năm 2014: Cờ thi đua xuất sắc năm 2014 của Bộ Công thương, Giấy khen danh hiệu lao động xuất sắc Tập đoàn xăng dầu Việt Nam
- Năm 2015: Cờ thi đua xuất sắc năm 2015 của Bộ Công thương, Giấy khen danh hiệu lao động xuất sắc Tập đoàn xăng dầu Việt Nam.

4. Quá trình tăng vốn của Công ty

Bảng 1: Quá trình tăng vốn của Công ty

Các đợt tăng vốn	Thời gian	Vốn điều lệ tăng thêm (Triệu đồng)	Vốn điều lệ sau khi tăng thêm (Triệu đồng)	Hình thức/lý do tăng Vốn Điều lệ	Cơ sở pháp lý
Vốn điều lệ ban đầu	Năm 2002		10.000		Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103000827 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 08/02/2002
Đợt 1 (*)	Năm 2007	8.000	18.000	Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu	- Đơn vị cấp phép: UBCKNN - Hồ sơ: + Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2007 ngày 27/04/2007 + Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103000827 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 5 ngày 14/05/2007
Đợt 2 (**)	Năm 2009	12.000	30.000	Chào bán cổ phiếu ra công chúng	- Đơn vị cấp phép: Chưa xin phép UBCKNN - Hồ sơ: + Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2008 ngày 19/03/2008 + Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103000827 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 8 ngày 13/03/2009

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP 1 - PETROLIMEX

Các đợt tăng vốn	Thời gian	Vốn điều lệ tăng thêm (Triệu đồng)	Vốn điều lệ sau khi tăng thêm (Triệu đồng)	Hình thức/lý do tăng Vốn Điều lệ	Cơ sở pháp lý
Đợt 3	Năm 2011	29.999,14	59.999,14	Chào bán cổ phiếu ra công chúng	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn vị cấp phép: UBCKNN - Hồ sơ: + Nghị quyết ĐHĐCD thường niên năm 2011 số 11/NQ-ĐHĐCD ngày 18/04/2011 + Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 95/GCN-UBCK-GCNCB ngày 23/09/2011 + Báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng ngày 17/11/2011 + Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số 0100108180 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 9 ngày 23/12/2011
Đợt 4	Năm 2014	25.000,86	85.000	Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và chào bán cổ phiếu ra công chúng	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn vị cấp phép: UBCKNN - Hồ sơ: + Nghị quyết ĐHĐCD thường niên năm 2013 số 15/PLX-XL1-ĐHĐCD ngày 18/04/2013 + Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 10/GCN-UBCK ngày 22/01/2014 + Báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng số 186-2014/XL1-HĐQT ngày 04/04/2014

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP 1 - PETROLIMEX

Các đợt tăng vốn	Thời gian	Vốn điều lệ tăng thêm (Triệu đồng)	Vốn điều lệ sau khi tăng thêm (Triệu đồng)	Hình thức/lý do tăng Vốn Điều lệ	Cơ sở pháp lý
					<p>+ Công văn số 1390/UBCK-QLPH ngày 08/04/2014 của UBCKNN về việc báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng</p> <p>+ Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số 0100108180 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 12 ngày 21/05/2014</p>
					<p>- Đơn vị cấp phép: UBCKNN</p> <p>- Hồ sơ:</p> <p>+ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 số 01-2016/ĐHĐCĐ-NQ ngày 21/04/2016</p> <p>+ Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 91/GCN-UBCK ngày 30/12/2016</p>
Đợt 5	Năm 2017	30.000	115.000	Chào bán cổ phiếu ra công chúng	<p>+ Báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng số 44-2017/XL1-HDQT ngày 14/04/2017</p> <p>+ Công văn số 2120/UBCK-QLCB ngày 20/04/2017 về việc báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng</p> <p>+ Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số 0100108180 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành</p>

Các đợt tăng vốn	Thời gian	Vốn điều lệ tăng thêm (Triệu đồng)	Vốn điều lệ sau khi tăng thêm (Triệu đồng)	Hình thức/lý do tăng Vốn Điều lệ	Cơ sở pháp lý
					phổ Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 15 ngày 29/05/2017

(Nguồn: PCC-1)

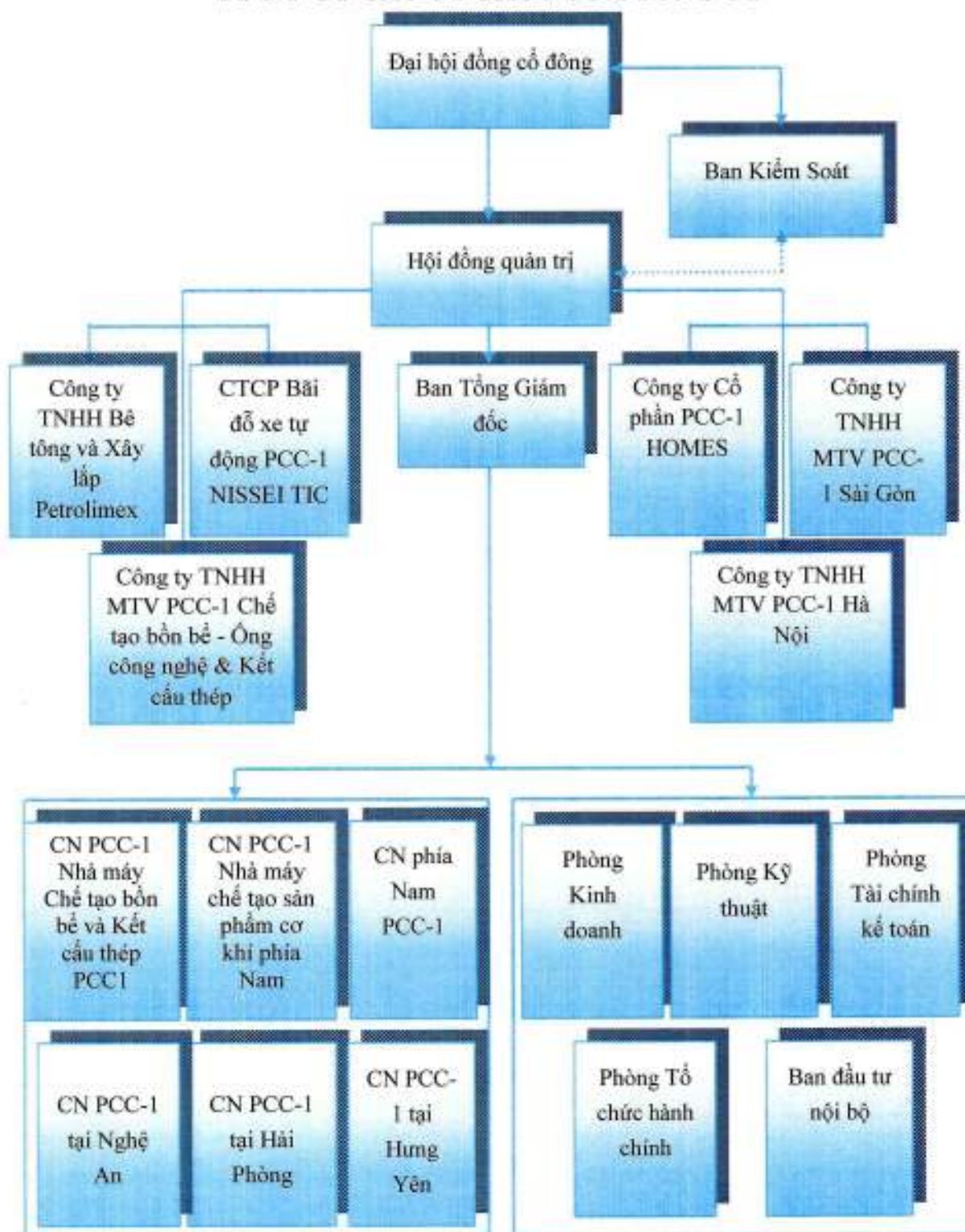
(*) Đối với đợt tăng vốn năm 2007, do sơ suất trong quá trình lưu giữ hồ sơ, các văn bản liên quan đến quá trình tăng vốn của Công ty năm 2007, không còn lưu giữ. Công ty cam kết việc thực hiện tăng vốn của Công ty các năm 2007 là đúng quy định của pháp luật và các thông tin cung cấp trong bảng Quá trình tăng vốn này của Công ty là hoàn toàn chính xác và cam kết chịu mọi trách nhiệm về các thông tin Công ty đã cung cấp.

(**) Đối với đợt tăng vốn năm 2009, Công ty đã xây dựng bộ hồ sơ chào bán chứng khoán ra công chúng gửi Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước, tuy nhiên Công ty đã thực hiện chào bán chứng khoán ra công chúng khi chưa được UBCKNN cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán. Ngày 09/09/2010, UBCKNN đã có quyết định số 711/QĐ-UBCK về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán, trong đó xử phạt vi phạm hành chính đối với Công ty số tiền là 50 triệu đồng. Công ty đã nghiêm túc rút kinh nghiệm và nộp phạt số tiền trên vào ngày 15/09/2010.

5. Cơ cấu tổ chức và cơ cấu bộ máy quản lý Công ty

5.1. Sơ đồ cơ cấu tổ chức của Công ty:

SƠ ĐỒ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA CÔNG TY



(Nguồn: PCC-1)

5.2. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty:

Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty theo mô hình công ty cổ phần bao gồm:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Hội đồng quản trị;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Các Phòng nghiệp vụ thuộc Công ty;
- Các Công ty con, Chi nhánh, nhà máy và đội xây lắp ...

➤ Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. ĐHĐCĐ thường niên được tổ chức mỗi năm một (01) lần. Đại hội đồng cổ đông có các quyền và nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Một số vấn đề cần được ĐHĐCĐ thông qua như sau:

- Thông qua các báo cáo tài chính năm;
- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị;
- Lựa chọn công ty kiểm toán;
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát;
- Bổ sung và sửa đổi Điều lệ Công ty;
- Chia tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty;
- Các vấn đề khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và các quy chế khác của Công ty.

➤ Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông. Hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty phải chịu sự giám sát và chỉ đạo của HĐQT. Số lượng thành viên HĐQT ít nhất là năm (05) người và nhiều nhất là bảy (07) người. Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng số thành viên Hội đồng quản trị không điều hành phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp và Điều lệ Công ty quy định.

➤ Ban kiểm soát

Các thành viên Ban Kiểm soát do ĐHCĐ bầu ra. Ban Kiểm soát có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Điều 165 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Ban Kiểm soát Công ty có ba (03) đến năm (05) Kiểm soát viên. Nhiệm kỳ của Kiểm soát viên không quá năm (05) năm và Kiểm soát viên có thể được bầu lại.

➤ Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc của Công ty gồm có một (01) Tổng Giám đốc điều hành và các Phó Tổng Giám đốc. Tổng Giám đốc điều hành chịu trách nhiệm trước HĐQT và ĐHCĐ về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao. Tổng Giám đốc thực hiện tất cả các hoạt động theo quy định tại Điều lệ và các quy chế của Công ty, các nghị quyết của HĐQT, hợp đồng lao động và quy định của pháp luật. Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc điều hành là năm (05) năm và có thể được bổ nhiệm lại.

➤ Các phòng ban, chi nhánh, nhà máy, đội xây lắp của Công ty

• Phòng Kinh doanh:

- Chức năng:

- + Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.
- + Công tác xây dựng kế hoạch chiến lược.
- + Công tác thống kê tổng hợp sản xuất.
- + Công tác điều độ sản xuất.
- + Công tác quản lý hợp đồng kinh tế.
- + Công tác thanh quyết toán hợp đồng kinh tế.
- + Công tác đấu thầu.

- Nhiệm vụ:

- + Xây dựng chiến lược phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty trong từng giai đoạn.
- + Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh định kỳ của Công ty; Lập kế hoạch phân giao, điều phối và bổ sung nhiệm vụ cho các đơn vị trực thuộc: Chi nhánh, Nhà máy, Xưởng, cửa hàng, đội sản xuất vv...
- + Kết hợp với Phòng Kỹ thuật xây dựng đơn giá khoán đối với đơn vị trực thuộc: Chi nhánh, Nhà máy, Xưởng, cửa hàng, đội sản xuất và người lao động. Phối hợp với các phòng ban quyết toán khoán đối với các đơn vị trực thuộc.
- + Khi các dự án, hợp đồng đi vào triển khai, lập dự toán thi công để làm cơ sở ứng vốn cho dự án, công trình và thanh quyết toán sau này.

- + Dựa trên cơ sở dự toán thiết kế, dự toán thi công và tiến độ triển khai của dự án, hợp đồng từng bước kiểm tra, hướng dẫn, chỉ đạo việc nghiệm thu, quyết toán của các dự án, hợp đồng triển khai trong toàn Công ty. Đối với các dự án, hợp đồng Công ty ủy quyền cho Chi nhánh, Nhà máy, các đơn vị của Công ty ký hợp đồng có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, tham mưu cho thủ trưởng các đơn vị cơ sở thực hiện đúng tiến độ, kế hoạch đề ra.
 - + Thực hiện thanh quyết toán công trình, thanh lý hợp đồng với các chủ đầu tư khi kết thúc công trình, sản phẩm.
 - + Phân tích hiệu quả kinh tế các công trình và hoạt động sản xuất kinh doanh của toàn Công ty.
 - + Tổng hợp số liệu, báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh tháng, quý, năm; Phân tích đánh giá kết quả hoạt động kinh tế theo tháng, quý, năm và các dự án, công trình lớn.
 - + Thực hiện các nhiệm vụ khác do Tổng Giám đốc Công ty phân công.
- **Phòng Kỹ thuật:**
 - **Chức năng:**
 - + Quản lý, thực hiện và kiểm tra công tác kỹ thuật, thi công nhằm đảm bảo tiến độ, an toàn, chất lượng, khối lượng và hiệu quả kinh tế trong toàn Công ty.
 - + Quản lý sử dụng, sửa chữa, mua sắm thiết bị, máy móc phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh trong toàn Công ty.
 - **Nhiệm vụ:**
 - + Xây dựng phương án thi công, phương án kỹ thuật cho các dự án, các loại phương tiện xe máy thiết bị thi công, các sản phẩm khác để tổ chức thực hiện trong toàn Công ty.
 - + Kiểm tra, xác định khối lượng, chất lượng, quy cách vật tư, mức hao phí lao động trên cơ sở định mức kinh tế kỹ thuật được duyệt; Xây dựng phương án thi công, phương án PCCN, phương án an toàn lao động và vệ sinh môi trường đối với các công trình lớn trọng điểm; Hướng dẫn các đơn vị trực thuộc lập và duyệt phương án thi công, phương án PCCN, phương án an toàn lao động, vệ sinh môi trường đối với các công trình nhỏ.
 - + Phân tích bóc tách, vật tư, định giá, báo giá làm hồ sơ thầu các dự án trong và ngoài nước.
 - + Phối hợp cùng với phòng Kinh doanh, phòng Phát triển dự án lập hồ sơ dự thầu các công trình Công ty tham gia đấu thầu.
 - + Kết hợp với Phòng Kinh doanh xây dựng đơn giá khoán cho Chi nhánh, Nhà máy, tổ, đội.

- + Hướng dẫn, giám sát và kiểm tra các đơn vị trực thuộc trong quá trình sản xuất về mặt kỹ thuật, chất lượng, tiến độ, an toàn lao động, máy móc thiết bị và vệ sinh môi trường.
- + Quản lý tiêu chuẩn ISO và ASME, xây dựng thương hiệu Công ty bằng chất lượng sản phẩm.
- + Hướng dẫn và cùng các đơn vị trực thuộc lập hồ sơ nghiệm thu công trình, phối hợp với chủ đầu tư nghiệm thu bàn giao công trình.
- + Quản lý, bảo quản, sửa chữa, điều động toàn bộ xe máy thiết bị thi công trong toàn Công ty. Lập kế hoạch sửa chữa, mua sắm thiết bị máy móc hàng quý, năm. Phối hợp cùng phòng Kinh doanh, phòng Tài chính kế toán khoán quản ca xe, máy các loại tại các đơn vị trực thuộc Công ty và các đối tác ngoài Công ty.
- + Trực tiếp tổ chức thi công công trình do Tổng Giám đốc Công ty quyết định.
- + Phối hợp với phòng Tổ chức hành chính xây dựng kế hoạch kiểm tra tay nghề, đào tạo, đào tạo lại, tổ chức thi nâng bậc, nâng ngạch, tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực của Công ty.
- + Quản lý công tác an toàn lao động, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ, mạng lưới an toàn viên, vệ sinh viên, lực lượng phòng chống cháy nổ đến các đơn vị trực thuộc trên phạm vi toàn Công ty.
- + Nghiên cứu xây dựng kế hoạch, phương án đổi mới công nghệ, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty. Ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, các sáng kiến, sáng chế, cải tiến kỹ thuật vào sản xuất kinh doanh của Công ty.
- + Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Tổng Giám đốc Công ty.

- **Phòng Tài chính Kế toán:**

- **Chức năng:**

- + Quản lý, kiểm tra, hướng dẫn và thực hiện chế độ kế toán - thống kê; Quản lý tài chính, tài sản theo quy định của Pháp luật, Điều lệ và quy chế tài chính Công ty;
- + Đáp ứng nhu cầu về tài chính cho mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo kế hoạch; Bảo toàn và phát triển vốn của Công ty và các cổ đông.

- **Nhiệm vụ:**

- + Giúp Tổng Giám đốc về công tác kế toán thống kê, thông tin kinh tế, các hoạt động liên quan đến quản lý tài chính.
- + Xây dựng trình Tổng Giám đốc và Hội đồng quản trị ban hành quy chế quản lý quản lý tài chính của Công ty, đôn đốc kiểm tra việc thực hiện quy chế, đồng thời xây dựng kế hoạch tài chính hàng tháng, quý, năm của Công ty phù hợp với yêu cầu sản xuất kinh doanh.

- + Đảm bảo nguồn vốn để đáp ứng nhu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, kiểm tra, đánh giá hiệu quả sử dụng vốn, tài sản của Công ty.
- + Tổ chức hạch toán, thống kê kế toán, phản ánh chính xác, đầy đủ các số liệu, tình hình luân chuyển các loại vốn trong sản xuất kinh doanh của Công ty.
- + Kiểm tra và hướng dẫn nghiệp vụ cho các bộ phận kế toán tại các đơn vị trực thuộc, kiểm tra việc thanh quyết toán các công trình, các sản phẩm, hợp đồng kinh tế, thanh toán thu hồi công nợ của Công ty.
- + Phân tích hiệu quả kinh tế của các dự án, công trình và sản phẩm của Công ty.
- + Cân đối kế hoạch tài chính của Công ty, điều hoà các loại vốn trong Công ty, quan hệ với Tập đoàn xăng dầu Việt Nam, ngân hàng và tài chính, cũng như các cổ đông là pháp nhân để tạo nguồn vốn phục vụ kịp thời cho sản xuất kinh doanh khi có nhu cầu.
- + Đôn đốc, kiểm tra việc chấp hành chế độ báo cáo kế toán thống kê của các đơn vị trực thuộc, thực hiện báo cáo các cơ quan hữu quan khi có yêu cầu.
- + Thiết lập và kiện toàn bộ máy kế toán từ Công ty đến cơ sở tinh thông, gọn nhẹ, đảm bảo hoạt động có hiệu quả.
- + Nghiên cứu và phối hợp với các phòng nghiệp vụ khác để tập hợp, xây dựng các đơn giá nội bộ về xây lắp, các loại hình sản xuất kinh doanh khác của Công ty; Xác lập các phương án giá cả, dự thảo các quyết định về giá cả, phương án khoán cho các đơn vị trực thuộc và người lao động trình Tổng Giám đốc Công ty quyết định.
- + Phối hợp với các phòng chức năng khác về việc khai thác, sử dụng các tài sản, máy móc, vật kiến trúc của Công ty một cách có hiệu quả nhất.
- + Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Tổng Giám đốc Công ty.

- **Phòng Tổ chức hành chính:**

- **Chức năng:**

Phòng tổ chức hành chính có chức năng tham mưu giúp Tổng Giám đốc chỉ đạo, tổ chức thực hiện và kiểm tra thực hiện công tác tổ chức bộ máy, công tác cán bộ, công tác tuyển dụng và lao động, công tác thực hiện Bộ luật lao động, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, công tác pháp chế, thanh tra, kiểm tra, công tác bảo vệ chính trị nội bộ, công tác bảo vệ, quân sự, phòng cháy chữa cháy, thi đua khen thưởng, vệ sinh môi trường, phòng chống bão lụt và công tác quản trị hành chính trong Công ty.

- **Nhiệm vụ:**

- + Xây dựng phương án quy hoạch, tuyển chọn, bố trí, sắp xếp cán bộ và lực lượng lao động phù hợp với mô hình tổ chức sản xuất theo yêu cầu sản xuất kinh

doanh trình Tổng Giám đốc và Hội đồng quản trị phê duyệt và tổ chức thực hiện.

- + Xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng cán bộ và nâng cao tay nghề cho công nhân kỹ thuật hàng năm, tạo nguồn nhân lực của Công ty để đáp ứng nhu cầu sản xuất ngày càng phát triển.
- + Xây dựng và ban hành các quy chế về phân cấp công tác tổ chức cán bộ, tiền lương tiền thưởng, đào tạo, tuyển dụng lao động... phù hợp với yêu cầu quản lý và điều hành của Công ty.
- + Hướng dẫn triển khai thực hiện Bộ luật lao động, Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và các quy chế của Công ty.
- + Thực hiện và kiểm tra thực hiện các chế độ chính sách đối với người lao động trong toàn Công ty.
- + Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch lao động, tiền lương, phân bổ điều phối nhân lực cho các đơn vị trong Công ty đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh trong từng giai đoạn.
- + Quản lý, điều phối cơ sở vật chất toàn Công ty (kể cả trang thiết bị văn phòng, dụng cụ hành chính) phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh và quản lý toàn Công ty.
- + Phối hợp với các phòng cùng cấp, hoàn thiện đầy đủ các cơ sở pháp lý về sử dụng đất đai của toàn Công ty. Phối hợp với các phòng chức năng khác về việc sử dụng, khai thác một cách có hiệu quả cao nhất về cơ sở vật chất, vật kiến trúc của Công ty.
- + Quản lý con dấu theo uỷ quyền của Tổng Giám đốc Công ty, thực hiện nhiệm vụ văn thư - lưu trữ, bảo đảm an toàn, bí mật đúng nguyên tắc và chính xác.
- + Xây dựng và thực hiện các phương án, quy định về công tác thanh tra bảo vệ, y tế, phòng chống cháy nổ, phòng chống lụt bão, lực lượng dân quân tự vệ và an ninh quốc phòng trong Công ty, nơi phát sinh công trình.
- + Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Tổng Giám đốc Công ty.

- **Ban đầu tư nội bộ:**

- **Chức năng:**

Công tác đầu tư phát triển dự án, quản lý và khai thác các dự án đảm bảo hiệu quả cao và mục tiêu phát triển của Công ty.

- **Nhiệm vụ:**

- + Khai thác, quản lý và phát triển các nguồn lực về đất đai, nhà xưởng, vật kiến trúc của Công ty mang lại hiệu quả kinh tế.

- + Tổng hợp số liệu, báo cáo kết quả thực hiện các dự án, phân tích hiệu quả kinh tế các công trình, các dự án đầu tư.
- + Thương thảo các Hợp đồng kinh tế trình Tổng Giám đốc Công ty ký kết. Quản lý theo dõi việc thực hiện các hợp đồng đã được Tổng Giám đốc ký với khách hàng.
- + Xây dựng kế hoạch đầu tư sửa chữa lớn, sửa chữa nhỏ tất cả các công trình vật kiến trúc hiện có của Công ty nhằm đảm bảo chống xuống cấp và phục vụ tốt cho mục đích kinh doanh của Công ty.
- + Thực hiện công tác chào giá, mua sắm máy móc, thiết bị các công trình đầu tư nội bộ.
- + Tổ chức giám sát thi công, thi công các dự án đầu tư khi triển khai thực hiện, đảm bảo các dự án thi công đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng cả về kỹ, mỹ thuật và tiết kiệm chi phí; Tuân thủ đúng các quy định nội bộ của Công ty và quy định hiện hành của Nhà nước.
- + Phối hợp với các phòng chức năng của Công ty để tổ chức nghiệm thu kỹ thuật, nghiệm thu khối lượng, lập hồ sơ quyết toán các hạng mục công trình, các dự án đầu tư khi hoàn thành.
- + Xây dựng dự án khả thi nhằm khai thác các khu đất của Công ty với hiệu quả cao nhất, đảm bảo tính chiến lược và mục tiêu phát triển của Công ty.
- + Thực hiện các công việc khác do Tổng Giám đốc Công ty phân công.

➤ **Công ty con:**

- **Công ty TNHH Bê tông & Xây lắp Petrolimex**

Địa chỉ: Km 17, quốc lộ 39, xã Việt Hòa, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên

- **CTCP Bãi đỗ xe tự động PCC-1 NISSEI TIC**

Địa chỉ: Tầng 9, số 552 Nguyễn Văn Cừ, phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, Việt Nam

- **Công ty TNHH MTV PCC-1 Chế tạo bồn bể - Ống công nghệ & Kết cấu thép**

Địa chỉ: Km17, Quốc lộ 39, thôn Lôi Cầu, xã Việt Hòa, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên

- **Công ty TNHH MTV PCC-1 Hà Nội**

Địa chỉ: Số 550, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Gia Thụy, quận Long Biên, Hà Nội

- **Công ty Cổ phần PCC-1 HOMES**

Địa chỉ: Tầng 9, số 552 đường Nguyễn Văn Cừ, phường Gia Thụy, quận Long Biên, Hà Nội

- **Công ty TNHH MTV PCC-1 Sài Gòn**

Địa chỉ: Nhà 66, đường số 8, Khu dân cư Him Lam, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

Chi tiết về công ty con của Công ty xem tại mục 7.2 – “*Danh sách công ty con của Công ty*”

➤ **Các chi nhánh:**

- **Chi nhánh Công ty Cổ phần xây lắp 1 – Petrolimex tại Hưng Yên**

Địa chỉ: Km 17, quốc lộ 39, thôn Lôi Cầu, xã Việt Hòa, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

- **Chi nhánh Công ty Cổ phần xây lắp 1 – Petrolimex – Nhà máy chế tạo bồn bê và kết cấu thép PCCI**

Địa chỉ: Km 17, quốc lộ 39, thôn Lôi Cầu, xã Việt Hòa, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

- **Chi nhánh phía Nam Công ty Cổ phần xây lắp 1 – Petrolimex**

Địa chỉ: Số 52 Đường số 10, khu đô thị mới Him Lam, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

- **Chi nhánh Công ty Cổ phần xây lắp 1 – Petrolimex tại Nghệ An**

Địa chỉ: Xóm 15, xã Nghi Kim, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, Việt Nam

- **Chi nhánh Công ty Cổ phần xây lắp 1 – Petrolimex tại Hải Phòng**

Địa chỉ: Số 168 đường Hà Nội, phường Sớ Dầu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng, Việt Nam

- **Chi nhánh Công ty Cổ phần xây lắp 1 – Petrolimex – Nhà máy chế tạo cơ khí phía Nam**

Địa chỉ: Kho B - Tổng kho xăng dầu Nhà Bè, đường Huỳnh Tấn Phát, khu phố 7, thị trấn Nhà Bè, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

6. **Danh sách cổ đông (tên, địa chỉ) nắm giữ trên 5% vốn cổ phần của Công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ nắm giữ (nếu các quy định về hạn chế chuyển nhượng còn hiệu lực); Cơ cấu cổ đông (tổ chức, cá nhân trong nước, ngoài nước và tỷ lệ nắm giữ)**

6.1. **Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần:**

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP 1 - PETROLIMEX

Bảng 2: Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần đến thời điểm 25/07/2017

STT	Tên cổ đông	Số CMND/ĐKDN	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
1	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	0100107370	Số 1 Khâm Thiên, phường Khâm Thiên, quận Đống Đa, Hà Nội	3.450.202	30,00
2	Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Petrolimex	67/GPĐC/01/KDBH	Tầng 21 và 22, Tòa nhà Mipecc Tower, số 229 Tây Sơn, quận Đống Đa, Hà Nội	1.150.066	10,00
3	Ông Phạm Minh Tâm	012496031	Số 13 Đỗ Hạnh, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	1.200.000	10,43
Tổng cộng				5.800.268	50,44

(Nguồn: Danh sách cổ đông chốt ngày 25/07/2017)

6.2. Danh sách cổ đông sáng lập:

Căn cứ quy định tại Điều 119 Luật doanh nghiệp 2014: “Trong thời hạn 03 năm, kể từ ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, cổ đông sáng lập có quyền tự do chuyển nhượng số cổ phần phổ thông của mình cho cổ đông sáng lập khác và chỉ được chuyển nhượng cổ phần phổ thông của mình cho người không phải là cổ đông sáng lập nếu được sự chấp thuận của ĐHĐCĐ”, Công ty Cổ phần xây lắp 1 - Petrolimex đăng ký lần đầu dưới hình thức công ty cổ phần từ ngày 08/02/2002, do đó tính đến thời điểm hiện tại (ngày 14/09/2017), cổ phần của cổ đông sáng lập (số cổ phần đăng ký mua tại thời điểm đăng ký doanh nghiệp lần đầu và đã góp trong thời hạn 90 ngày) đã hết thời gian hạn chế chuyển nhượng 03 năm kể từ ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

6.3. Cơ cấu cổ đông của Công ty:

Bảng 3: Cơ cấu cổ đông của Công ty tại thời điểm 25/07/2017

STT	Tên cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần nắm giữ (cổ phần)	Tỷ lệ (%)
I	CÓ ĐÔNG TRONG NƯỚC	293	11.500.000	100,00
Trong đó:				

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP 1 - PETROLIMEX

STT	Tên cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần nắm giữ (cổ phần)	Tỷ lệ (%)
	- Tổ chức:	02	4.600.268	40,00
	- Cá nhân:	291	6.899.732	60,00
II	CỔ ĐÔNG NƯỚC NGOÀI	0	0	0
	- Tổ chức:	0	0	0
	- Cá nhân:	0	0	0
III	CỔ PHIẾU QUỸ	0	0	0
	TỔNG CỘNG	293	11.500.000	100,00

(Nguồn: Danh sách cổ đông chốt ngày 25/07/2017)

7. Danh sách những công ty mẹ, công ty con những công ty mẹ và công ty con của Công ty Cổ phần xây lắp 1 - Petrolimex, những công ty mà Công ty Cổ phần xây lắp 1 - Petrolimex đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty Cổ phần xây lắp 1 - Petrolimex

7.1. Danh sách công ty mẹ của Công ty: Không có

7.2. Danh sách công ty con của Công ty:

Công ty hiện có 06 (sáu) công ty con, chi tiết như sau:

- **Công ty TNHH Bê tông & Xây lắp Petrolimex**

Địa chỉ: Km 17, quốc lộ 39, xã Việt Hòa, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên

Ngành nghề kinh doanh chính: Sản xuất bê tông và xây lắp

Vốn điều lệ: 45.000.000.000 đồng

Tỷ lệ sở hữu của Công ty đến thời điểm 30/06/2017: 93,24%

- **CTCP Bãi đỗ xe tự động PCC-1 NISSEI TIC**

Địa chỉ: Tầng 9, số 552 Nguyễn Văn Cừ, phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, Việt Nam

Ngành nghề kinh doanh chính: Nhập khẩu, lắp đặt hệ thống, thiết bị bãi đỗ xe tự động

Vốn điều lệ: 6.420.000.000 đồng

Tỷ lệ sở hữu của Công ty đến thời điểm 30/06/2017: 51%

▪ **Công ty TNHH MTV PCC-1 Chế tạo bồn bể - Ống công nghệ & Kết cấu thép**

Địa chỉ: Km17, Quốc lộ 39, thôn Lôi Cầu, xã Việt Hòa, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên

Ngành nghề kinh doanh chính: Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại

Vốn điều lệ đăng ký: 45.000.000.000 đồng

Vốn điều lệ thực góp đến thời điểm 30/06/2017: 500.000.000 đồng

Theo kế hoạch góp vốn điều lệ, Công ty sẽ góp vốn bằng tài sản là nhà xưởng, máy móc thiết bị, vật tư, tiền mặt sau khi kiểm kê đánh giá lại, xác định giá trị còn lại các tài sản này của Công ty trong quý 3 và quý 4/2017. Dự kiến sau khi góp đủ vốn, tỷ lệ sở hữu của Công ty tại Công ty TNHH MTV PCC-1 Chế tạo bồn bể - Ống công nghệ & Kết cấu thép là 100%.

▪ **Công ty TNHH MTV PCC-1 Hà Nội**

Địa chỉ: Số 550, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Gia Thụy, quận Long Biên, Hà Nội

Ngành nghề kinh doanh chính: Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác

Vốn điều lệ đăng ký: 45.000.000.000 đồng

Vốn điều lệ thực góp đến thời điểm 30/06/2017: 500.000.000 đồng

Theo kế hoạch góp vốn điều lệ, Công ty sẽ góp vốn bằng tài sản là nhà xưởng, máy móc thiết bị, vật tư, tiền mặt sau khi kiểm kê đánh giá lại, xác định giá trị còn lại các tài sản này của Công ty trong quý 3 và quý 4/2017. Dự kiến sau khi góp đủ vốn, tỷ lệ sở hữu của Công ty tại Công ty TNHH MTV PCC-1 Hà Nội là 100%.

▪ **Công ty Cổ phần PCC-1 HOMES**

Địa chỉ: Tầng 9, số 552 đường Nguyễn Văn Cừ, phường Gia Thụy, quận Long Biên, Hà Nội

Ngành nghề kinh doanh chính: Xây dựng nhà các loại

Vốn điều lệ: 100.000.000.000 đồng

Vốn góp của Công ty đến thời điểm 01/09/2017: 0 đồng

Theo kế hoạch góp vốn điều lệ, Công ty sẽ góp vốn bằng tài sản là tài sản trên đất và quyền sử dụng khu đất 157 Đức Giang, Quận Long Biên TP Hà Nội và tiền mặt sau khi kiểm kê đánh giá lại, định giá các tài sản này của Công ty trong quý 4/2017. Dự kiến sau khi góp đủ vốn, tỷ lệ sở hữu của Công ty Công ty Cổ phần PCC-1 HOMES là 60%.

▪ **Công ty TNHH MTV PCC-1 Sài Gòn**

Địa chỉ: Nhà 66, đường số 8, Khu dân cư Him Lam, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

Ngành nghề kinh doanh chính: Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác

Vốn điều lệ đăng ký: 45.000.000.000 đồng

Vốn điều lệ thực góp đến thời điểm 01/09/2017: 38.384.344.309 đồng

Theo kế hoạch góp vốn điều lệ, Công ty sẽ góp vốn bằng tài sản là nhà xưởng, máy móc thiết bị, vật tư, tiền mặt sau khi kiểm kê đánh giá lại, xác định giá trị còn lại các tài sản này của Công ty trong quý 3 và quý 4/2017. Dự kiến sau khi góp đủ vốn, tỷ lệ sở hữu của Công ty tại Công ty TNHH MTV PCC-1 Sài Gòn là 100%.

7.3. Danh sách công ty liên kết của Công ty:

Công ty có 01 (một) công ty liên kết, cụ thể như sau:

- **Công ty Cổ phần Tư vấn Công nghệ Xây dựng Petrolimex**

Địa chỉ: Số 1 phố Khâm Thiên, phường Khâm Thiên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Ngành nghề kinh doanh chính: Tư vấn xây dựng

Giá trị sở hữu: 900.000.000 đồng

Tỷ lệ sở hữu của Công ty đến thời điểm 30/06/2017: 30%

7.4. Những công ty mà Công ty đang nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối:

Chi tiết xem phần công ty con tại mục 7.2 nêu trên

7.5. Những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty:

Không có

8. Hoạt động kinh doanh

Hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ chính của Công ty bao gồm: hoạt động xây lắp công trình chuyên ngành xăng dầu, xây dựng dân dụng, công nghiệp; gia công chế tạo sản phẩm cơ khí; sản xuất vật liệu xây dựng; Kinh doanh xăng dầu; cho thuê máy móc thiết bị và đồ dùng hữu hình khác; kinh doanh bất động sản..., cụ thể:

- Xây lắp công trình: Các công trình tiếp nhận, tồn chứa, đường ống vận chuyển, cấp phát xăng dầu và sản phẩm hóa dầu (gas, nhựa đường, hóa chất...), thực phẩm, đường ống nước, các công trình dân dụng, công nghiệp...;
- Sản xuất cơ khí: Gia công kết cấu thép, bồn bể chứa xăng dầu, bồn bể áp lực, đường ống xăng dầu, hóa dầu, hóa chất, thực phẩm;
- Sản xuất vật liệu xây dựng: bê tông thương phẩm, cọc bê tông, gỗ nhựa, các sản phẩm trang trí nội ngoại thất từ gỗ nhựa;
- Thương mại dịch vụ: Cung cấp dịch vụ cho thuê nhà xưởng, nhà cửa, cho thuê và cung cấp vật tư, máy móc, thiết bị chuyên ngành xăng dầu, máy móc thiết bị công trình, vận chuyển hàng hóa bằng sơ mi mooc...

Trong đó, Doanh thu của Công ty chủ yếu đến hoạt động thi công công trình xây dựng với tỷ trọng hàng năm khoảng 60 -70% doanh thu thuần của toàn Công ty.

Một số công trình tiêu biểu



Thi công bồn bể 40.000 m³ Vân Phong



Thi công kết cấu mái vòm bể xăng dầu tại Vân Phong



Hệ thống tuyến ống công nghệ xuất nhập xăng dầu của Cụm cảng nhập thủy Kho Xăng dầu ngoại quan Vân Phong



Kho Xăng dầu của Tổng Công ty Dầu Việt Nam tại Vũng Áng



Kho Gas – Nhà Bè – Thành phố Hồ Chí Minh



Xây dựng các cửa hàng xăng dầu tại Việt Nam

110131461000111



Tổng kho xăng dầu Nhà Bè Petrolimex



Kho Xăng dầu Đồng Nai, Tổng cục hậu cần
Bộ Quốc Phòng

(Nguồn: PCC-1)

Bảng 4: Cơ cấu doanh thu thuần hợp nhất của Công ty đoạn 2015, 2016 và 6 tháng đầu năm 2017

Đơn vị: Triệu đồng

Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	Năm 2015		Năm 2016		06 tháng đầu năm 2017	
	Giá trị	%/DTT	Giá trị	%/DTT	Giá trị	%/DTT
Doanh thu bán hàng	284.574	27,71	258.784	28,69	93.474	25,44
Doanh thu cho thuê tài sản	17.358	1,69	14.591	1,62	7.565	2,06
Doanh thu hợp đồng xây dựng	724.998	70,60	628.506	69,69	266.352	72,50
Tổng cộng	1.026.931	100,00	901.880	100,00	367.391	100,00

(Nguồn: BCTC hợp nhất đã được kiểm toán năm 2016 và BCTC hợp nhất 06 tháng đầu năm 2017 do PCC-1 lập)

Tổng doanh thu thuần của toàn Công ty năm 2016 giảm 12,21% so với năm 2015, nguyên nhân chủ yếu do sự sụt giảm từ doanh thu hợp đồng xây dựng – hoạt động chính của Công ty. Doanh thu hợp đồng xây dựng giảm từ 725 tỷ năm 2015 xuống 628,5 tỷ năm 2016 do tình hình kinh tế năm 2016 có phần đi xuống, tốc độ tăng đầu tư về kinh doanh xăng dầu giảm đi dẫn đến việc giảm đi đầu tư về xây dựng các kho hay cửa hàng xăng dầu.

Doanh thu thuần của toàn Công ty chủ yếu đến từ doanh thu hoạt động thi công công trình xây dựng và doanh thu bán hàng, trong đó doanh thu từ hoạt động thi công công trình xây

dựng chiếm tỷ trọng lớn nhất trong doanh thu thuần của Công ty (từ 60 – 70%), trong giai đoạn này, Công ty đã thực hiện nhiều hợp đồng xây dựng lớn có giá trị cao như Hợp đồng với các công ty JGCS (Nhật Bản) thi công Liên hợp lọc Hóa dầu Nghi Sơn, Nhiệt Điện Vĩnh Tân 2, các kho xăng dầu bên Lào, doanh thu cung cấp dịch vụ (cho thuê máy móc, thiết bị) chiếm tỷ trọng không đáng kể.

06 tháng đầu năm năm 2017 cơ cấu doanh thu nhìn chung không có sự thay đổi nhiều, doanh thu từ hoạt động thi công công trình xây dựng vẫn tiếp tục chiếm tỷ trọng lớn nhất trong doanh thu thuần (72,5%), doanh thu bán hàng chiếm 25,44% và doanh thu cho thuê tài sản chiếm 2,06% doanh thu thuần.

Bảng 5: Cơ cấu lợi nhuận gộp của nhóm sản phẩm, dịch vụ hợp nhất của Công ty giai đoạn 2015, 2016 và 06 tháng đầu năm 2017

Đơn vị: Triệu đồng

Lợi nhuận gộp	Năm 2015		Năm 2016		06 tháng đầu năm 2017	
	Giá trị	Tỷ lệ (%) ^(*)	Giá trị	Tỷ lệ (%) ^(*)	Giá trị	Tỷ lệ (%) ^(*)
Lợi nhuận từ hoạt động bán hàng	33.268	39,24	36.570	45,23	7.496	22,15
Lợi nhuận từ hoạt động cho thuê tài sản	9.490	11,19	7.641	9,45	5.698	16,84
Lợi nhuận từ hợp đồng xây dựng	42.021	49,57	36.638	45,32	20.647	61,01
Tổng cộng	84.778	100,00	80.849	100,00	33.840	100,00

() Tỷ lệ trên tổng lợi nhuận gộp*

(Nguồn: Tính toán từ BCTC hợp nhất đã được kiểm toán năm 2016 và BCTC hợp nhất 6 tháng đầu năm 2017 do PCC-1 lập)

Giai đoạn 2015 - 2016, lợi nhuận gộp từ hoạt động bán hàng và hoạt động thi công công trình xây dựng đóng góp chủ yếu cho tổng lợi nhuận gộp của toàn Công ty và thay phiên chiếm tỷ trọng lớn nhất trong tổng lợi nhuận gộp.

06 tháng đầu năm 2017, lợi nhuận gộp của toàn Công ty đạt 33,8 tỷ đồng, trong đó lợi nhuận gộp từ hoạt động thi công công trình xây dựng và lợi nhuận bán hàng chiếm tỷ trọng lớn, lợi nhuận gộp từ hoạt động bán hàng chiếm tỷ trọng tương đối lớn do Công ty phát triển các mặt hàng dịch vụ khác như bê tông thương phẩm, sản xuất các chi tiết sản phẩm gia công cơ khí ... để đa dạng hóa hình thức kinh doanh phục vụ hoạt động SXKD chung là xây lắp.

9. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015, 2016 và 06 tháng đầu năm 2017

9.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2015, 2016 và 06 tháng đầu năm 2017:

Bảng 6: Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty mẹ giai đoạn 2015, 2016 và 06 tháng đầu năm 2017

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% tăng giảm	6 tháng đầu năm 2017
1. Tổng giá trị tài sản	547.137	615.075	12,42	604.017
2. Vốn chủ sở hữu	136.413	154.401	13,19	179.263
3. Doanh thu thuần	796.129	678.412	-14,79	254.529
4. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	21.284	22.568	6,03	13.134
4. Lợi nhuận khác	18.825	19.509	3,63	171
5. Lợi nhuận trước thuế	40.109	42.077	4,91	13.304
6. Lợi nhuận sau thuế	31.536	34.275	8,68	10.644
7. Giá trị sổ sách (đồng/cổ phiếu)	16.049	18.165	13,19	15.588

(Nguồn: BCTC riêng đã được kiểm toán năm 2016 và BCTC riêng 06 tháng đầu năm 2017 do PCC – 1 lập)

Bảng 7: Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất của Công ty giai đoạn 2015, 2016 và 06 tháng đầu năm 2017

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% tăng giảm	6 tháng đầu năm 2017
1. Tổng giá trị tài sản	616.233	690.673	12,08	697.396
2. Vốn chủ sở hữu	149.743	170.478	13,85	197.777
3. Doanh thu thuần	1.026.931	901.880	-12,18	367.391
4. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	25.693	27.959	8,82	17.014
5. Lợi nhuận khác	18.942	19.568	3,31	132
6. Lợi nhuận trước thuế	44.635	47.526	6,48	17.146

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% tăng giảm	6 tháng đầu năm 2017
7. Lợi nhuận sau thuế	33.949	37.639	10,87	13.511
- LNST Công ty mẹ	33.644	37.561	11,64	13.561
- LNST của Cổ đông không kiểm soát	305	78	-74,44	-51
8. Giá trị sổ sách (đồng/cổ phiếu)	17.617	20.056	13,85	17.198

(Nguồn: BCTC hợp nhất đã được kiểm toán năm 2016 và BCTC hợp nhất 06 tháng đầu năm 2017 do PCC – 1 lập)

Năm 2016, tổng tài sản của toàn công ty tăng khoảng 12% so với năm 2015 theo báo cáo tài chính hợp nhất. Mặc dù vậy, doanh thu thuần của toàn công ty có sự giảm nhẹ (-12,18%) do ảnh hưởng chung của nền kinh tế thị trường, tuy nhiên giá vốn hàng bán giảm và nhờ việc cắt giảm các chi phí khác như chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp... nên hết năm 2016, lợi nhuận sau thuế của Công ty vẫn tăng gần 11% (từ 33,9 tỷ đồng lên 37,6 tỷ đồng).

06 tháng đầu năm 2017, tổng giá trị tài sản của Công ty theo Báo cáo tài chính hợp nhất ở mức xấp xỉ 697,4 tỷ đồng, doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ đạt 367,4 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 13,5 tỷ đồng.

9.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm báo cáo

▪ Thuận lợi

Công ty là doanh nghiệp đã thực hiện cổ phần hoá sớm và là một đơn vị kinh doanh năng động, yếu tố này góp phần quan trọng trong việc từng bước nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh qua từng thời kỳ.

Đội ngũ cán bộ kỹ thuật và công nhân lành nghề, thường xuyên được đào tạo và có đủ trình độ, kỹ năng đáp ứng được yêu cầu sản xuất, thực hiện đúng tiến độ sản xuất và cung cấp dịch vụ.

Công ty luôn chú trọng công tác đầu tư máy móc thiết bị, công cụ sản xuất mới và hiện đại để nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh và chất lượng cung cấp dịch vụ.

Công ty có những chính sách linh hoạt và chủ động trong việc đảm bảo nguồn vật tư, thiết bị lắp đặt cho các dự án đang thi công.

Tinh thần đoàn kết nhất trí trong nội bộ người lao động của Công ty, sự nhạy bén trong chỉ đạo sản xuất kinh doanh của đội ngũ quản lý doanh nghiệp đã góp phần quyết định trong việc duy trì ổn định doanh thu và lợi nhuận.

▪ **Khó khăn**

Sự cạnh tranh gay gắt giữa các doanh nghiệp cùng ngành nghề.

Địa bàn hoạt động rộng, thi công phụ thuộc nhiều vào yếu tố thời tiết. Việc thanh toán các dự án của các chủ đầu tư cho đơn vị xây lắp nhận thầu đôi khi bị chậm tiến độ, tình trạng đơn vị thi công bị chiếm dụng vốn.

Nguyên vật liệu đầu vào: Công ty hoạt động kinh doanh chủ yếu trong lĩnh vực xây lắp và xây dựng nên chi phí nguyên vật liệu chiếm tỷ trọng lớn trong tổng chi phí. Trong quá trình sản xuất, đôi khi Công ty cũng gặp phải khó khăn do sự biến động giá của nguyên vật liệu đầu vào, khiến chi phí sản xuất kinh doanh của công ty bị đẩy lên cao, ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

10. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong ngành

10.1. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác cùng ngành:

Công ty Cổ phần xây lắp 1- Petrolimex là đơn vị có bề dày kinh nghiệm, có nhiều thành tích trong việc đóng góp vào sự phát triển của ngành xây dựng nói riêng và đất nước nói chung. Trong hơn 47 năm hoạt động và phát triển, Công ty đã tham gia xây dựng hàng ngàn công trình lớn nhỏ trong phạm vi trong nước và một số nước lân cận. PCC – 1 luôn được đánh giá là đơn vị hàng đầu trong lĩnh vực xây dựng các công trình như bồn bể, đường ống dẫn xăng dầu, hóa dầu, hóa chất, gas... Các sản phẩm của Công ty được nhiều đơn vị, thành phần kinh tế đón nhận, được đánh giá cao về chất lượng, kỹ thuật, giá thành, tiến độ xây dựng và được đánh giá tương đương với sản phẩm của các nước tiên tiến trong khu vực. Đặc biệt năm 2015, Công ty hợp tác với đối tác Nhật Bản để nhận thầu gói thầu 1C thuộc Zone 1 (được mô tả như Zone trái tim của Nhà máy lọc hóa dầu) thuộc Dự án liên hợp lọc hóa dầu Nghi Sơn được đối tác và chủ đầu tư đánh giá cao về đảm bảo chất lượng và tiến độ thi công.

▪ **Những lợi thế cạnh tranh nổi bật của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong ngành:**

- Trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, nhu cầu đầu tư, xây dựng cơ bản, xây lắp công trình là rất lớn. Đây là điều kiện thuận lợi cho việc phát triển và mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Trong những năm qua, tình hình tài chính của Công ty luôn được đảm bảo. Đối với công nợ phải trả khách hàng, Công ty luôn đảm bảo thanh toán đúng hạn và không có các khoản nợ quá hạn. Công ty luôn được các tổ chức tài chính, tín dụng đánh giá là vững mạnh và sẵn sàng tài trợ tín dụng cho Công ty khi Công ty có nhu cầu.
- Công ty hiện đang sở hữu công nghệ tiên tiến, hiện đại đang được sử dụng hiệu quả tại các công trình. Các sản phẩm của Công ty được đối tác đánh giá cao, được thi công theo tiêu chuẩn tiên tiến của Mỹ, Châu Âu và Nhật Bản.
- Có mối quan hệ hợp tác lâu năm, thân thiết với Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam và các công ty thành viên.

10.2. Triển vọng phát triển ngành:

Trong những năm qua, Việt Nam được đánh giá là một trong những nền kinh tế tăng trưởng năng động nhất khu vực Châu Á – Thái Bình Dương cũng như trên thế giới với tốc độ tăng trưởng khá cao và ổn định. Song song với đó là quá trình đô thị hóa nhanh và mạnh, nhu cầu về xây dựng các công trình dân dụng cũng như công nghiệp rất lớn. Từ đó, thúc đẩy sự phát triển của ngành xây dựng, bất động sản tại Việt Nam.

Việc đàm phán thành công Hiệp định Đối tác Kinh tế Chiến lược xuyên Thái Bình Dương (TPP) giúp gia tăng uy tín của Việt Nam với đối tác quốc tế, thu hút đầu tư từ nước ngoài vào Việt Nam, tăng nhu cầu về mặt bằng văn phòng, công trình xây dựng.... Do đó yếu tố đầu ra của thị trường bất động sản, xây dựng còn tiềm năng lớn.

Ngành xây dựng, bất động sản cũng là một trong những ngành được Chính phủ ưu tiên phát triển. Mục tiêu của Chính phủ đến năm 2020 là phát triển ngành xây dựng, bất động sản thành một ngành quan trọng của đất nước.

Vi vậy, trong tương lai các doanh nghiệp hoạt động trong ngành xây dựng, bất động sản nói chung và Công ty Cổ phần xây lắp 1- Petrolimex nói riêng sẽ có nhiều cơ hội để gia tăng doanh thu và lợi nhuận.

11. Chính sách đối với người lao động

11.1. Số lượng người lao động trong Công ty:

Số lượng người lao động trong Công ty Cổ phần xây lắp 1 - Petrolimex tính đến ngày 30/06/2017 là 451 người, được phân theo trình độ như sau

Bảng 8: Cơ cấu lao động tại thời điểm 30/06/2017

Cơ cấu lao động	Số người (người)	Tỷ lệ (%)
• Phân theo trình độ lao động		
- Đại học và trên đại học	131	29,05
- Cao đẳng	10	2,22
- Trung cấp	5	1,11
- Đã đào tạo qua các trường công nhân kỹ thuật dạy nghề	305	67,63
Tổng cộng	451	100,0
Trong đó:		
- Lao động gián tiếp	146	32,37
- Lao động trực tiếp	305	67,63

Cơ cấu lao động	Số người (người)	Tỷ lệ (%)
• Phân theo giới tính		
- Nam	413	91,57
- Nữ	38	8,43

(Nguồn: PCC-1)

11.2. Chính sách đối với người lao động:

- Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo công ăn việc làm ổn định cho người lao động, cải thiện thu nhập, quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần cán bộ công nhân viên. Công ty đã xây dựng Quỹ khen thưởng, phúc lợi để thăm hỏi, động viên người lao động một cách kịp thời khi gặp khó khăn trong cuộc sống...
- Công ty đã tham gia đóng bảo hiểm xã hội cho những cán bộ có hợp đồng lao động từ 03 tháng trở lên.
- Hàng năm, Công ty tổ chức sơ kết, tổng kết, khen thưởng, khen thưởng đột xuất để khuyến khích động viên người lao động đã có đóng góp cho Công ty. Mức khen thưởng phụ thuộc vào hiệu quả sản xuất của Công ty và hiệu quả kinh tế của tập thể, của người lao động. Những cá nhân, đơn vị không hoàn thành nhiệm vụ được giao làm tổn hại đến kinh tế, vật chất, uy tín của Công ty sẽ được xem xét cụ thể và phải chịu các hình thức kỷ luật, phạt tiền, bồi thường bằng vật chất theo nội dung thoả ước lao động tập thể, nội quy lao động của Công ty ban hành.
- Công ty có chính sách khuyến học đối với cán bộ công nhân viên và con các cán bộ công nhân viên có thành tích tốt trong học tập. Tạo điều kiện cho cán bộ công nhân viên được vừa làm vừa học nhằm nâng cao trình độ chuyên môn.
- Công ty cũng tạo điều kiện cho cán bộ nhân viên bồi dưỡng, nâng cao năng lực ngoại ngữ, đáp ứng xu thế hội nhập với nước ngoài nhằm tận dụng khai thác thế mạnh của mình để vươn ra thị trường các nước lân cận.

12. Chính sách cổ tức

Công ty tiến hành trả cổ tức cho cổ đông khi kinh doanh có lãi, đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật. Đại hội đồng cổ đông thường niên sẽ quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hằng năm từ lợi nhuận được giữ lại của Công ty. Tỷ lệ cổ tức chi trả hằng năm được thông qua tại Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên. Mục tiêu của PCC - 1 là duy trì mức trả cổ tức 15% /năm.

Năm 2015 Công ty đã thực hiện chi trả cổ tức năm 2014 là 15%. Năm 2016 Công ty đã thực hiện chi trả cổ tức năm 2015 là 15%. ĐHDCĐ thường niên năm 2017 đã thông qua trả cổ tức năm 2016 là 15% và dự kiến cổ tức năm 2017 là 15%.

13. Tình hình tài chính

13.1. Các chỉ tiêu cơ bản:

13.1.1. Trích khấu hao tài sản cố định

Tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo giá gốc. Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại.

Khấu hao tài sản cố định được trích theo phương pháp đường thẳng với thời gian khấu hao được ước tính như sau:

+ Nhà cửa, vật kiến trúc	: 05 - 25 năm
+ Máy móc, thiết bị	: 06 - 07 năm
+ Phương tiện vận tải	: 06 - 08 năm
+ Thiết bị, dụng cụ quản lý	: 05 - 06 năm
+ Các tài sản khác	: 03 - 05 năm
+ Phần mềm quản lý	: 03 - 05 năm
+ Quyền sử dụng đất	: Không trích khấu hao

13.1.2. Mức lương bình quân:

Mức lương bình quân của CBCNV Công ty giai đoạn 2015, 2016 và dự kiến năm 2017 theo bảng sau:

Bảng 9: Mức lương bình quân

Đơn vị: Đồng/người/tháng

Diễn giải	Năm 2015	Năm 2016	Dự kiến năm 2017
Tiền lương bình quân	8.500.000	8.507.000	8.600.000

(Nguồn: PCC-1)

Trong khi đó, mức lương bình quân của các doanh nghiệp khác cùng ngành hiện đang vào khoảng 7.500.000 đồng/người/tháng cho thấy mức lương bình quân của CBCNV Công ty là tương đối cao so với các doanh nghiệp cùng ngành.

13.1.3. Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Công ty đã thực hiện tốt các nghĩa vụ công nợ cho các nhà cung cấp và đối tác, hiện Công ty không có bất cứ khoản nợ nào đến hạn hoặc quá hạn. Các khoản nợ phải trả ngắn hạn, trung hạn và dài hạn đều được Công ty thanh toán đầy đủ và đúng hạn trong các năm qua.

13.1.4. Các khoản phải nộp theo luật định

Công ty thực hiện kê khai và nộp đầy đủ, đúng hạn các khoản thuế phải nộp theo quy định. Tình hình các khoản phải nộp ngân sách nhà nước qua các năm như sau:

Bảng 10: Các khoản phải nộp theo luật định

Đơn vị: Đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016	30/06/2017
1	Thuế giá trị gia tăng	5.328.417.191	1.224.806.236	311.830.909
2	Thuế giá trị gia tăng hàng nhập khẩu	-	-	83.588.336
3	Thuế thu nhập doanh nghiệp	8.842.104.282	5.078.219.333	1.188.184.198
4	Thuế thu nhập cá nhân	162.658.001	317.251.388	317.474.164
5	Thuế nhà đất và tiền thuê đất	2.300.743.528	1.992.634.728	946.603.303
6	Các loại thuế khác	291.507.680	-	-
Tổng cộng:		16.925.430.682	8.612.911.685	2.847.680.910

(Nguồn: BCTC hợp nhất đã được kiểm toán năm 2015, 2016 và BCTC hợp nhất 06 tháng đầu năm 2017 do PCC-1 lập)

13.1.5. Trích lập các quỹ theo luật định

Công ty thực hiện việc trích lập các quỹ theo quy định của Điều lệ và tuân thủ theo quy định của pháp luật hiện hành. Việc trích lập các quỹ hàng năm căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty và do Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông quyết định.

Ngày 21/04/2017, ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 của Công ty đã thông qua phương án phân chia lợi nhuận, trích lập các quỹ như sau:

Bảng 11: Phân chia lợi nhuận, trích lập các quỹ

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	28.323.528.619
2	Chia cổ tức 15%	12.750.000.000
3	Quỹ đầu tư phát triển	10.476.005.589
4	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	2.831.352.862
5	Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành Công ty	350.000.000

(Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 của PCC-1)

13.1.6. Tổng nợ phải trả

Tại thời điểm 30/06/2017, tổng Nợ phải trả của Công ty theo báo cáo tài chính hợp nhất là 499.619.844.147 đồng, trong đó Nợ ngắn hạn là 495.039.888.274 đồng, Nợ dài hạn là 4.579.955.873 đồng. Công ty không có bất cứ khoản nợ quá hạn nào.

❖ **Tổng dư nợ vay**

Số dư các khoản vay của Công ty các năm gần đây như sau:

Bảng 12: Tình hình vay nợ của Công ty giai đoạn 2015 – 30/06/2017

Đơn vị: Đồng

Khoản mục	31/12/2015	31/12/2016	30/06/2017
I. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	0	45.226.678.465	45.014.861.506
- Vay ngắn hạn Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Quang Trung	0	6.976.943.848	0
- Vay ngắn hạn Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex – Chi nhánh Thăng Long	0	38.249.734.617	45.014.861.506
II. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	0	0	0
Tổng cộng	0	45.226.678.465	45.014.861.506

(Nguồn: BCTC hợp nhất đã được kiểm toán năm 2015, 2016 và BCTC hợp nhất 06 tháng đầu năm 2017 do PCC-1 lập)

13.1.7. Tình hình công nợ hiện nay

Bảng 13: Các khoản phải thu hợp nhất của Công ty giai đoạn 2015 – 30/06/2017

Đơn vị: Đồng

Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016	30/06/2017
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	197.189.276.542	194.521.403.888	210.596.676.995
Trả trước cho người bán ngắn hạn	26.441.616.742	34.519.396.153	45.392.304.031

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP 1 - PETROLIMEX

Phải thu ngắn hạn khác	41.802.454.840	49.267.270.102	68.527.038.517
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	-3.430.913.550	-4.374.115.105	-4.374.115.105
Tài sản thiếu chờ xử lý	78.391.063	78.391.063	78.391.063
Tổng	262.080.825.637	274.012.346.101	320.220.295.501

(Nguồn: BCTC hợp nhất đã được kiểm toán năm 2016 và BCTC hợp nhất 06 tháng đầu năm 2017 do PCC-1 lập)

Bảng 14: Các khoản phải nợ trả hợp nhất của Công ty giai đoạn 2015 – 30/06/2017

Đơn vị: Đồng

Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016	30/06/2017
Nợ ngắn hạn	460.308.753.231	515.234.291.793	495.039.888.274
Phải trả người bán ngắn hạn	177.978.847.074	208.589.386.128	170.779.030.963
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	106.897.311.264	134.453.111.462	151.212.215.935
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	16.925.430.682	8.612.911.685	2.847.680.910
Phải trả người lao động	68.958.420.296	56.453.499.002	63.207.788.771
Chi phí phải trả ngắn hạn	31.439.113.623	12.636.270.351	751.105.299
Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	-	417.517.206	-
Phải trả ngắn hạn khác	14.811.789.167	14.824.340.541	25.050.774.084
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	-	45.226.678.465	45.014.861.506
Dự phòng phải trả ngắn hạn	40.758.787.050	30.051.780.958	30.051.780.958
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	2.539.054.075	3.968.795.995	6.124.649.848
Nợ dài hạn	6.180.815.924	4.961.430.713	4.579.955.873

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP 1 - PETROLIMEX

Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016	30/06/2017
Người mua trả tiền trước dài hạn	-	124.150.000	-
Phải trả dài hạn khác	6.180.815.924	4.837.280.713	4.579.955.873
Tổng cộng nợ phải trả	466.489.569.155	520.195.722.506	499.619.844.147

(Nguồn: BCTC hợp nhất đã được kiểm toán năm 2016 và BCTC hợp nhất 06 tháng đầu năm 2017 do PCC-1 lập)

Bảng 15: Các khoản đầu tư tài chính dài hạn của Công ty giai đoạn 2015 – 30/06/2017

Đơn vị: Đồng

Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016	30/06/2017
I. Đầu tư vào công ty liên kết	900.000.000	900.000.000	900.000.000
- Công ty Cổ phần Tư vấn Công nghệ Xây dựng Petrolimex	900.000.000	900.000.000	900.000.000
II. Đầu tư vào đơn vị khác	6.179.000.000	3.679.000.000	2.500.000.000
- Công ty Cổ phần Đầu tư và Dịch vụ Hạ tầng Xăng dầu	5.000.000.000	2.500.000.000	2.500.000.000
- Tập đoàn xăng dầu Việt Nam	1.179.000.000	1.179.000.000	0
Tổng cộng	7.079.000.000	4.579.000.000	3.400.000.000

(Nguồn: BCTC hợp nhất đã được kiểm toán năm 2016 và BCTC hợp nhất 06 tháng đầu năm 2017 do PCC-1 lập)

13.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 16: Một số chỉ tiêu tài chính giai đoạn 2015 - 2016

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016
• Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
- Hệ số thanh toán ngắn hạn (Tại thời điểm 31/12) (lần) (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	0,86	0,89

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016
- Hệ số thanh toán nhanh (Tại thời điểm 31/12) (lần) [(Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn]	0,68	0,62
• Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
- Hệ số Nợ/ Tổng tài sản (Tại thời điểm 31/12) (lần)	0,76	0,75
- Hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu (Tại thời điểm 31/12) (lần)	3,12	3,05
• Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
- Vòng quay hàng tồn kho (vòng) (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	14,67	7,24
- Vòng quay Tổng tài sản (vòng) (DTT/Tổng tài sản bình quân)	2,03	1,38
• Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
- Lợi nhuận sau thuế/DTT (%)	3,31	4,17
- Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/DTT (%)	2,50	3,10
- Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân (%)	23,95	23,51
- Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân (%)	6,72	5,76

(Nguồn: Tính toán từ BCTC hợp nhất đã được kiểm toán năm 2016 của PCC-1)

14. Tài sản

14.1. Tình hình tài sản cố định:

Bảng 17 Tình hình tài sản cố định tại thời điểm 31/12/2016

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Tỉ lệ giá trị còn lại/Nguyên giá (%)
Tài sản cố định hữu hình	406.575.317.949	173.835.777.276	42,76
Nhà cửa, vật kiến trúc	127.742.503.146	80.013.535.428	62,64
Máy móc thiết bị	147.494.197.100	49.150.130.689	33,32

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP 1 - PETROLIMEX

Chỉ tiêu	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Tỉ lệ giá trị còn lại/Nguyên giá (%)
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	128.649.858.750	43.836.080.937	34,07
Thiết bị, dụng cụ quản lý	1.732.058.953	557.463.093	32,18
TSCĐ hữu hình khác	956.700.000	278.567.129	29,12
Tài sản cố định vô hình	23.529.347.720	23.433.347.720	99,59
Phần mềm máy vi tính	120.000.000	24.000.000	20,00
Quyền sử dụng đất (*)	23.409.347.720	23.409.347.720	100,00
Tổng	430.104.665.669	197.269.124.996	45,87

(Nguồn: BCTC hợp nhất đã được kiểm toán năm 2016 của PCC-1)

(*): Công ty không trích khấu hao quyền sử dụng đất này do mua Quyền sử dụng đất không xác định thời hạn và quyền sử dụng đất không thời hạn thì không trích khấu hao theo quy định tại Khoản 1 Điều 9 Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/04/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định và được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 4 Điều 1 Thông tư số 147/2016/TT-BTC ngày 13/10/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/04/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định

Bảng 18: Tình hình tài sản cố định tại thời điểm 30/06/2017

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Tỉ lệ giá trị còn lại/Nguyên giá (%)
Tài sản cố định hữu hình	416.146.807.950	162.607.682.545	39,07

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP 1 - PETROLIMEX

Chỉ tiêu	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Tỉ lệ giá trị còn lại/Nguyên giá (%)
Nhà cửa, vật kiến trúc	127.742.503.146	75.242.027.387	58,90
Máy móc thiết bị	147.703.288.009	40.014.897.337	27,09
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	137.959.349.660	46.669.228.805	33,83
Thiết bị, dụng cụ quản lý	1.784.967.135	500.939.160	28,06
TSCĐ hữu hình khác	956.700.000	180.589.856	18,88
Tài sản cố định vô hình	23.529.347.720	23.421.347.720	99,54
Phần mềm máy vi tính	120.000.000	12.000.000	10,00
Quyền sử dụng đất	23.409.347.720	23.409.347.720	100,00
Tổng	439.676.155.670	186.029.030.265	42,31

(Nguồn: BCTC hợp nhất 06 tháng đầu năm 2017 do PCC-1 lập)

Bảng 19: Chi phí xây dựng cơ bản dở dang của Công ty giai đoạn 2015 – 30/06/2017

Đơn vị: **Đồng**

Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016	30/06/2017
I. Xây dựng cơ bản	2.999.295.848	26.524.748.944	32.375.549.623
- Nhà xưởng tại xã Trưng Trắc, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng yên	2.190.970.476	0	0
- Nhà máy sản xuất gỗ nhựa composite WPC	0	23.956.894.463	29.713.092.358

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP 1 - PETROLIMEX

Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016	30/06/2017
- Công trình khác	808.325.372	2.567.854.481	2.662.457.265
II. Sửa chữa lớn TSCĐ	0	662.352.436	0
Tổng cộng	2.999.295.848	27.187.101.380	32.375.549.623

(Nguồn: BCTC hợp nhất đã được kiểm toán năm 2016 và số liệu do Công ty cung cấp)

14.2. Tình hình đất đai, nhà xưởng của Công ty:

Bảng 20: Danh sách đất đai, nhà xưởng thuộc sở hữu của Công ty

STT	Địa chỉ	Số hợp đồng	Diện tích (m ²)	Loại tài sản	Mục đích sử dụng
1	Số 520 + 552 Nguyễn Văn Cừ, Long Biên, Hà Nội	192-2005/TNMTNĐ-HĐTĐTN	560	Nhà làm việc	Trụ sở văn phòng Công ty
2	66 đường số 8 khu đô thị Him Lam Kênh Tè phường Tân Hưng, quận 7, Tp. Hồ Chí Minh	Giấy chứng nhận QSD đất QSH nhà ở và TS khác gắn liền với đất số CH03262	250	Nhà làm việc	Trụ sở làm việc Chi nhánh phía Nam PCC-1 + Văn phòng Công ty TNHH MTV PCC-1 Sài Gòn
3	Nhà A26-A27, xã Phú Xuân, huyện Nhà Bè Tp. Hồ Chí Minh	43/CN/HT-PX ngày 28/1/2010.	192	Nhà ở công nhân	Nhà ở công nhân
4	Tổng Kho Xăng dầu Nhà Bè, Khu phố 7, thị trấn Nhà Bè, huyện Nhà Bè, Tp. Hồ Chí Minh	Quyết định số 755/XD-HĐQT ngày 17/5/2010 TCT xăng dầu Việt Nam v/v đất sử dụng tạm tại Tổng Kho Xăng dầu Nhà Bè	7.600	Đất sử dụng tạm tại Tổng kho Xăng dầu Nhà Bè	Nhà xưởng Nhà máy cơ khí phía Nam
5	Trung Trắc, Văn Lâm, Hưng Yên	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất W507317/ hđ số 23/HĐ-TĐ	17.144	Nhà xưởng, nhà làm việc	Nhà xưởng nhà máy sản xuất gỗ nhựa composit, Nhà làm việc, Cửa hàng xăng

STT	Địa chỉ	Số hợp đồng (BĐ) ngày 16/6/2004	Diện tích (m ²)	Loại tài sản	Mục đích sử dụng dầu.
6	Số 168 đường Hà Nội, Phường Sở Dầu, Hồng Bàng, Hải Phòng	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số A890971	2.250	Nhà làm việc	Nhà làm việc Chi nhánh Hải Phòng
7	Quán Bính, Vinh, Nghệ An	HD số 64/HD-TĐ HD số 65/HD-TĐ	6.549	Nhà làm việc	Nhà làm việc, xưởng cơ khí Chi nhánh Nghệ An
8	Số 157 Đức Giang, Long Biên, Hà Nội	QĐ số 686/QĐ/XDUB	10.000	Nhà xưởng sản xuất cơ khí, nhà làm việc	Nhà xưởng sản xuất cơ khí, trạm trộn bê tông thương phẩm
9	Xã Cổ Bi, huyện Gia Lâm, Hà Nội	QĐ số 745QĐ/XD-UB ngày 24/02/1986	32.494	Dự án	Dự án hợp tác đầu tư xây dựng khu nhà ở dịch vụ xã Cổ Bi, huyện Gia Lâm, Hà Nội

(Nguồn: PCC-1)

15. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Căn cứ vào diễn biến tình hình kinh tế xã hội và dự báo tình hình thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017, doanh thu và lợi nhuận 2017 khó có thể đạt được giá trị như 2016 do các nguyên nhân sau:

- Tình hình kinh tế xã hội sẽ diễn biến khó khăn hơn, dự báo ngành sản xuất công nghiệp giảm sút tăng trưởng, chỉ số CPI tăng cao hơn các năm trước, giá dầu thô tăng, đồng USD có xu hướng tăng giá... Đồng thời các chi phí về y tế, xăng dầu, điện nước, tiền lương, bảo hiểm xã hội, vật liệu xây dựng đều tăng..., đặc biệt là mặt hàng sắt thép chiếm tỷ trọng lớn trong giá thành các nguyên vật liệu mà Công ty nhận thầu tăng nhiều nhất không có xu hướng giảm sẽ tác động không nhỏ đến chi phí đầu vào giá thành công trình.

- Chính phủ thắt chặt chỉ tiêu nhiều hơn, nhiều dự án tạm dừng, trong khi đó Bộ Quốc phòng là đối tác lớn của Công ty (chiếm 15% tổng doanh thu của Công ty) cũng tạm dừng triển khai các dự án mới trong vòng 06 tháng đầu năm 2017 để lấy ý kiến Chính phủ, trình Quốc Hội thông qua. Năm 2017 các dự án đầu tư xây dựng công trình dầu khí, xăng dầu không có nhiều, đồng thời các dự án công trình Công ty nhận thầu đều phải giảm giá nhiều hơn so với các năm trước, chi phí tiền lương, bảo hiểm xã hội.... cho người lao động đều phải tăng theo lộ trình của Chính phủ, trong bối cảnh đó, Công ty phải cạnh tranh gay gắt với các doanh nghiệp xây lắp khác để đảm bảo thắng thầu, đồng thời Công ty cũng phải cạnh tranh đấu thầu trong các dự án nhỏ lẻ ngoài ngành để đạt kế hoạch sản xuất kinh doanh, nhằm đảm bảo duy trì đời sống cán bộ công nhân viên, đội ngũ cán bộ kỹ thuật chuyên viên có năng lực đã gắn bó nhiều năm với Công ty.
- Năm 2017, Công ty tập trung nguồn lực đầu tư vào Nhà máy gỗ nhựa tại Trung Trắc, Văn Lâm, Hưng Yên và Dự án nhà máy máy mạ kẽm nhúng nóng tại Việt Hòa, Khoái Châu, Hưng Yên. Dự án Nhà máy Gỗ nhựa đi vào giai đoạn sản xuất ra sản phẩm mới, khởi động phân phối sản phẩm đưa ra thị trường, chi phí khuyến mãi, quảng cáo, tiếp thị sản phẩm sẽ tăng nhiều hơn năm 2016 và chưa thể có lợi nhuận ngay trong năm 2017.
- Trong năm 2017, Công ty hoàn thành đợt phát hành tăng vốn điều lệ Công ty từ 85 tỷ đồng lên 115 tỷ đồng - là một trong các yếu tố có thể làm giảm tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu của Công ty.

Một số chỉ tiêu về kế hoạch lợi nhuận, cổ tức năm 2017 của Công ty như sau:

Bảng 21: Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức các năm tiếp theo

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chi tiêu	Kế hoạch năm 2017		Kế hoạch năm 2018 ^(*)	
	Giá trị	+/- so với 2016	Giá trị	% +/- so với 2017
Vốn điều lệ	115.000	35,29%	N/A	N/A
Doanh thu thuần	925.000	2,56%	N/A	N/A
Lợi nhuận sau thuế	37.000	-1,70%	N/A	N/A
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/doanh thu thuần (%)	4,00	-4,15	N/A	N/A
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ (%)	32,17	-27,34	N/A	N/A

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP 1 - PETROLIMEX

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2017		Kế hoạch năm 2018 (*)	
	Giá trị	+/- so với 2016	Giá trị	% +/- so với 2017
Cổ tức (%)	15	-	N/A	N/A

(Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 của PCC-1)

(*) Công ty chỉ xây dựng kế hoạch kinh doanh từng năm, vì vậy chưa có kế hoạch kinh doanh năm 2018

- **Căn cứ để hoàn thành kế hoạch lợi nhuận và cổ tức của Công ty:**
 - Trong thời gian qua, Công ty đã ký kết nhiều hợp đồng giá trị lớn với các đối tác trong và ngoài nước như Ban Quản lý dự án 186/ Tổng cục hậu cần, Công ty Cổ phần Thành An 96, Công ty TNHH Xây dựng Chitchareune, JGCS CONSORTIUM, Công ty cổ phần Tập đoàn Thái Bình Dương, Tổng Công ty Hóa dầu Petrolimex – CTCP, Chevron... dự kiến sẽ hoàn thành và nghiệm thu công việc trong năm 2017 với giá trị gần 900 tỷ đồng đồng thời ký kết thêm nhiều hợp đồng mới với đối tác có giá trị kinh tế cao, là căn cứ giúp Công ty hoàn thành được chỉ tiêu đã được ĐHĐCĐ đề ra.
 - Uy tín đầu năm 2017, ước tính doanh thu thuần của toàn Công ty ở mức 600,5 tỷ đồng, đạt 65,6% kế hoạch cả năm 2017, lợi nhuận trước thuế đạt 24,8 tỷ đồng (chiếm 54% kế hoạch cả năm 2017). Dự kiến trong 03 tháng cuối năm 2017, Công ty sẽ hoàn thành và đưa vào nghiệm thu khoảng 30 hợp đồng với các đối tác lớn như Công ty TNHH MTV Xăng dầu Tuyên Quang, Công ty Xây dựng Hà Nam Ninh, Công ty Xây dựng Lào Cai, Công ty TNHH MTV Nhiên liệu hàng không Việt Nam, Bộ Tư lệnh vùng 5 ..., doanh thu dự kiến khoảng gần 380 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế dự kiến đạt hơn 13 tỷ đồng, đảm bảo hoàn thành và vượt kế hoạch kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 thông qua.
 - Đối với các công trình sau khi ký hợp đồng với chủ đầu tư để triển khai thi công, Công ty có các quyết định giao nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng và giao khoán từng khoản mục chi phí cho Chi nhánh, đội, tổ sản xuất.
 - Công ty có những quy định cụ thể về quản lý các khoản mục chi phí như chi tiêu tiếp khách, điện nước, các chi phí khác và đảm bảo việc kiểm soát chi phí với mục tiêu tiết kiệm, không lãng phí nhưng vẫn đảm bảo phục vụ tốt cho sản xuất, sử dụng vốn có hiệu quả.
 - Tiếp tục chủ động, tích cực khai thác cơ sở vật chất hiện có và tiếp tục đầu tư vào lĩnh vực sản xuất sản phẩm cơ khí gắn với hoạt động xây lắp, hướng tới hợp tác với các doanh nghiệp nước ngoài như Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan để xuất khẩu các sản phẩm cơ khí, hợp tác với các Nhà thầu nước ngoài để liên danh, liên kết, nhận thầu các

công trình lớn, công trình có vốn đầu tư nước ngoài để tăng nguồn thu nhập cho Công ty những năm tiếp theo.

▪ ***Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức của Công ty:***

Trên cơ sở những thông tin về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần xây lắp 1 - Petrolimex và những phân tích số liệu về tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty, là một tổ chức tổ chức tư vấn chuyên nghiệp, Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam xin đưa ra những đánh giá về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức của Công ty như sau :

- Công ty Cổ phần xây lắp 1 - Petrolimex có nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực xây lắp và xây dựng, đạt được nhiều thành tích đáng ghi nhận về chất lượng sản phẩm, năng lực kinh doanh; được các đối tác tin cậy, đánh giá cao. Trong những năm vừa qua, Công ty luôn cố gắng đạt hoặc vượt các mục tiêu kế hoạch đã đề ra.
- Đội ngũ cán bộ quản lý có trình độ, kinh nghiệm; cán bộ công nhân viên có tay nghề cao. Công ty tích cực trong việc đầu tư, nâng cấp máy móc thiết bị phục vụ sản xuất kinh doanh. Đồng thời, mối quan hệ thân thiết với Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam và các Công ty thành viên của Tập đoàn cũng là một lợi thế lớn của PCC - 1 trong việc duy trì lượng khách hàng ổn định các năm.

Qua những đánh giá nhận xét như trên, nếu không có những biến động bất thường và bất khả kháng tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần xây lắp 1 - Petrolimex thì kế hoạch về lợi nhuận và cổ tức của Công ty đưa ra là khá hợp lý và mang tính khả thi.

Chúng tôi cũng xin lưu ý rằng các ý kiến nhận xét của chúng tôi được đưa ra với góc độ của một tổ chức tư vấn tài chính doanh nghiệp, dựa trên các thông tin chúng tôi đã thu thập và cách tính toán trên lý thuyết về lĩnh vực tài chính. Những nhận xét đánh giá của chúng tôi không hàm ý đảm bảo giá trị của chứng khoán cũng như tính chắc chắn của những số liệu được dự báo của Công ty. Nhận xét này chỉ mang tính tham khảo với các nhà đầu tư.

16. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty

Đối với đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng năm 2014 theo Giấy chứng nhận số 10/GCN-UBCK ngày 22/01/2014, Đại hội đồng cổ đông Công ty đã cam kết về việc đưa cổ phiếu của Công ty vào giao dịch trên thị trường có tổ chức trong thời hạn 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 34-2013/XL1-ĐHĐCĐ-NQ ngày 24/12/2013. Mặc dù vậy, trong thời gian qua, do tình hình kinh tế còn nhiều khó khăn, Công ty cần tập trung nguồn lực vào việc thực hiện thi công các công trình, dự án lớn như Công trình lọc hóa dầu Nghi Sơn, Kho nhựa đường Puma Đình Vũ, các công trình kho xăng dầu bên nước Lào, các công trình xây dựng bồn bể chứa xăng dầu của Bộ Quốc phòng ..., trong khi chi phí niêm yết như quảng cáo, thuê tư vấn, kiểm toán, chuẩn bị hồ sơ,... tương đối tốn kém, việc niêm yết cổ phiếu trên Sở Giao dịch chứng khoán sẽ chưa đạt được lợi ích như kỳ vọng nên Công ty chưa thực hiện việc đưa cổ phiếu

vào giao dịch trên thị trường có tổ chức. Tuy nhiên, theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 đã thông qua việc niêm yết cổ phiếu của Công ty (Nghị quyết ĐHDCĐ thường niên 2017 đã thông qua việc niêm yết cổ phiếu của Công ty trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội. Việc niêm yết dự kiến sẽ được Công ty thực hiện sau khi cổ phiếu Công ty giao dịch trên hệ thống giao dịch cho chứng khoán chưa niêm yết (hệ thống giao dịch Upcom).

17. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh

Công cuộc đổi mới đã tạo nên những biến đổi sâu sắc trong lĩnh vực xây dựng. Cùng với sự phát triển mạnh mẽ của nền kinh tế quốc dân, vị trí ngành xây dựng trong sự nghiệp phát triển kinh tế xã hội ngày càng quan trọng. Trong thời gian tới, hoạt động xây dựng và xây lắp vẫn là hoạt động kinh doanh trọng tâm của Công ty. Như vậy, có thể thấy định hướng hoạt động của Công ty là tận dụng và khai thác những cơ hội cũng như triển vọng của ngành xây dựng, bắt đầu sản ở Việt Nam.

- Đối với hoạt động tài chính, Công ty sẽ thực hiện đa phương hóa, đa dạng hóa hoạt động hợp tác đầu tư, liên doanh liên kết với các Công ty có thế mạnh để bổ sung và đa dạng hóa ngành nghề của Công ty.
- Đối với chiến lược phát triển nguồn nhân lực, Công ty tiếp tục chú trọng đào tạo và phát triển kỹ năng quản lý, nghiệp vụ đối với đội ngũ lãnh đạo, nâng cao tay nghề đối với đội ngũ kỹ sư. Tiếp tục tài trợ hoặc cử đi đào tạo những cán bộ có thành tích xuất sắc. Điều chỉnh, thay đổi cơ chế tiền lương có nhiều ưu đãi hơn đối với các cán bộ trẻ có tay nghề và năng lực chuyên môn.
- Năm bắt xu thế hội nhập, Công ty cũng có chiến lược vươn hoạt động của mình ra thị trường các nước lân cận như Lào, Campuchia, Thái Lan, Nhật Bản ...
- Chiến lược của Công ty là đa dạng hóa sản phẩm dựa trên năng lực hiện có với các thiết bị máy móc hiện đại để chế tạo các sản phẩm cơ khí đòi hỏi chất lượng cao như bồn bể áp lực, kết cấu thép các loại, các sản phẩm được chế tạo và kiểm soát chất lượng tại nhà máy trước nhằm hỗ trợ công tác lắp đặt tại công trường nhằm tăng tiến độ thi công và tiết giảm chi phí.
- Liên doanh liên kết với các doanh nghiệp có năng lực kinh nghiệm kỹ thuật chế tạo các sản phẩm cơ khí có chất lượng cao, đón đầu thị trường một mặt tạo thêm doanh thu, một mặt khai thác được năng lực chế tạo, lắp đặt cơ khí hiện có của Công ty. Công ty đã liên kết với hai doanh nghiệp Nhật Bản là Công ty Tamada, Công ty Nissei thành lập Công ty Auto Parking PNT chế tạo và cung cấp sản phẩm sản đỗ xe ô tô tự động nhiều tầng là giải pháp khắc phục đối với việc thiếu chỗ đỗ xe ô tô của các đô thị lớn tại Việt Nam hiện nay.

18. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty

Không có.

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY**1. Danh sách Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát và Trưởng phòng Tài chính kế toán****Bảng 22: Danh sách Thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát và Kế toán trưởng của Công ty**

HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
Ông Ngô Quang Toàn	Chủ tịch HĐQT
Ông Phạm Minh Tâm	Ủy viên HĐQT, Tổng Giám đốc
Ông Đoàn Văn Mậu	Ủy viên Hội đồng quản trị
Ông Đào Nam Hải	Ủy viên Hội đồng quản trị
Ông Phạm Thành Công	Ủy viên HĐQT, Kế toán trưởng
Ông Nghiêm Văn Cương	Phó Tổng Giám đốc
Ông Ninh Văn Tuấn	Phó Tổng Giám đốc
Ông Bùi Văn Quang	Phó Tổng Giám đốc
Bà Nguyễn Thị Phương	Trưởng Ban Kiểm soát
Bà Phạm Thị Kim Chi	Thành viên Ban Kiểm soát
Bà Lưu Thị Việt Hương	Thành viên Ban Kiểm soát

*** SƠ YẾU LÝ LỊCH:****1.1. Hội đồng quản trị:****1.1.1. Ông Ngô Quang Toàn - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty**

- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 18/04/1965
- Nơi sinh : Hải Lệ, Hải Lăng, Quảng Trị
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Số CMND : 010532757 cấp ngày 06/01/2011, nơi cấp: CA Hà Nội
- Quê quán : Hải Lệ, Hải Lăng, Quảng Trị
- Địa chỉ thường trú : Quận Đống Đa, Hà Nội
- Số điện thoại liên lạc : 0934.286.838
- Trình độ văn hoá : 10/10

- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư cơ khí; Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Nơi công tác
06/1992 - 12/1994	Chuyên viên	Phòng Quản lý kỹ thuật - Tập đoàn xăng dầu Việt Nam
01/1995 - 12/1995	Phó trưởng Phòng	Phòng Công nghệ phát triển - Tập đoàn xăng dầu Việt Nam
01/1996 - 07/2002	Phó giám đốc	Trung tâm Tin học - Tự động hóa Tập đoàn xăng dầu Việt Nam
08/2002 - 05/2003	Phó trưởng Phòng	Phòng Công nghệ đầu tư - Tập đoàn xăng dầu Việt Nam
06/2003 - 12/2006	Trưởng phòng	Phòng Kỹ thuật an toàn và Môi trường - Tập đoàn xăng dầu Việt Nam
01/2007 - 05/2008	Chủ tịch kiêm Giám đốc	Công ty cổ phần Tin học - Viễn thông Petrolimex
06/2008 đến nay	Trưởng phòng	Phòng Công nghệ phát triển - Tập đoàn xăng dầu Việt Nam
04/2011 đến nay	Chủ tịch HĐQT	Công ty Cổ phần xây lắp 1- Petrolimex

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Trưởng phòng Công nghệ phát triển – Tập đoàn xăng dầu Việt Nam
- Số cổ phần bản thân nắm giữ: 1.840.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 16% vốn điều lệ.
Trong đó :
 - + Cổ phần sở hữu cá nhân 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ.
 - + Cổ phần đại diện sở hữu Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam: 1.840.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 16% vốn điều lệ.
- Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

1.1.2. Ông Phạm Minh Tâm – Ủy viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty

- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 01/01/1959

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP 1 - PETROLIMEX

- Nơi sinh : Tỉnh Nam Định
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Số CMND : 012496031 cấp ngày 04/3/2003, nơi cấp CA Hà Nội
- Quê quán : Tỉnh Nam Định
- Địa chỉ thường trú : Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Số điện thoại liên lạc : 0243.877.0090
- Trình độ văn hoá : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư xây dựng
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Nơi công tác
08/1979 – 06/1999	Cán bộ kỹ thuật, Đội trưởng	Đội công trình các đơn vị trực thuộc Công ty Xây lắp 1
07/1999 – 02/2000	Phó giám đốc	Xí nghiệp xây lắp và dịch vụ máy thi công - Công ty Xây lắp 1
03/2000 – 10/2000	Quyền Giám đốc	Xí nghiệp xây lắp và dịch vụ máy thi công - Công ty Xây lắp 1
11/2000 – 12/2001	Giám đốc	Xí nghiệp xây lắp và dịch vụ máy thi công - Công ty Xây lắp 1
01/2002 – 03/2003	Ủy viên Hội đồng quản trị - Phó Giám đốc	Công ty Cổ phần xây lắp 1 - Petrolimex
04/2003 đến nay	Ủy viên Hội đồng quản trị - Tổng Giám đốc	Công ty Cổ phần xây lắp 1 - Petrolimex
09/09/2010 đến nay	Chủ tịch Hội đồng thành viên	Công ty TNHH Bê tông & xây lắp Petrolimex
17/03/2015 đến nay	Chủ tịch Hội đồng quản trị	CTCP Bãi đỗ xe tự động PCC-1 NISSEI TIC
26/04/2017 đến nay	Chủ tịch Hội đồng thành viên	Công ty TNHH MTV PCC-1 Sài Gòn
18/04/2017 đến nay	Chủ tịch Hội đồng thành viên	Công ty TNHH MTV PCC-1 Chế tạo bồn bể - Ống công nghệ & Kết cấu thép

Thời gian	Chức vụ	Nơi công tác
19/08/2017 đến nay	Chủ tịch hội đồng quản trị	Công ty cổ phần PCC-1 Homes

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:
 - + Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH Bê tông & xây lắp Petrolimex;
 - + Chủ tịch Hội đồng quản trị CTCP Bãi đỗ xe tự động PCC-1 NISSEI TIC
 - + Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV PCC-1 Sài Gòn;
 - + Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV PCC-1 Chế tạo bồn bể - Ống công nghệ & Kết cấu thép;
 - + Chủ tịch hội đồng quản trị Công ty cổ phần PCC-1 Homes
- Số cổ phần bản thân nắm giữ: 2.810.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 24,43% vốn điều lệ.

Trong đó :

- + Cổ phần sở hữu cá nhân: 1.200.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 10,43% vốn điều lệ.
- + Cổ phần đại diện sở hữu của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam: 1.610.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 14% vốn điều lệ.
- Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ :
 - + Vợ: Bà Lê Thị Minh, số CMND 013003302, cấp ngày 05/09/2007, nơi cấp: Công an Hà Nội - nắm giữ: 287.713 cổ phần, chiếm tỷ lệ 2,50% vốn điều lệ.
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

1.1.3. Ông Đoàn Văn Mẫu - Ủy viên HĐQT Công ty

- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 18/08/1952
- Nơi sinh : Hải Dương
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Số CMND : 010802725 cấp ngày 10/01/2003, nơi cấp: CA Hà Nội
- Quê quán : Hải Dương
- Địa chỉ thường trú : Quận Long Biên, TP Hà Nội
- Số điện thoại liên lạc : 0913 217 778
- Trình độ văn hoá : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư ô tô
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Nơi công tác
07/1974 - 12/1984:	Cán bộ kỹ thuật	Công ty xây lắp 1
01/1985 - 02/1993:	Phó giám đốc	Xí nghiệp vận tải - Công ty xây lắp 1
03/1993 - 07/1996:	Giám đốc	Xí nghiệp vận tải - Công ty xây lắp 1
08/1996 - 04/2002:	Giám đốc 1	Xí nghiệp xây lắp & DVVT KTVT - Công ty xây lắp
05/2002 - 08/2012	Ủy viên HĐQT, Phó giám đốc	Công ty Cổ phần xây lắp 1 - Petrolimex
09/2012 đến nay	Ủy viên HĐQT	Công ty Cổ phần xây lắp 1 - Petrolimex

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Số cổ phần bản thân nắm giữ: 291.360 cổ phần, chiếm tỷ lệ 2,53% vốn điều lệ.
Trong đó :
 - + Cổ phần sở hữu cá nhân: 291.360 cổ phần, chiếm tỷ lệ 2,53% vốn điều lệ.
 - + Cổ phần đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ
- Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ:
 - + Vợ: Bà Nguyễn Thị Sơn, số CMND 030155000534, cấp ngày 15/01/2016, nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQD về DC - nắm giữ: 63.976 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,56% vốn điều lệ
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

1.1.4. Ông Đào Nam Hải - Ủy viên HĐQT Công ty

- Chức vụ công tác hiện nay : Ủy viên HĐQT Công ty
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 11/08/1974
- Nơi sinh : Hải Phòng
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Số CMND : 012435142 cấp ngày 01/11/2006, nơi cấp Công an Hà Nội
- Quê quán : Hải Phòng
- Địa chỉ thường trú : Ba Đình, Hà Nội

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP 1 - PETROLIMEX

- Số điện thoại liên lạc : 04.3776 0867
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ Luật
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Nơi công tác
07/1996 - 11/1996	Nhân viên	CTCP Bảo hiểm Petrolimex
11/1996 - 09/1998	Chuyên viên	Phòng Tổ chức tổng hợp CTCP Bảo hiểm Petrolimex
09/1998 - 05/2000	Phó phòng	Phòng Tổ chức tổng hợp CTCP Bảo hiểm Petrolimex
06/2000 - 04/2001	Quyển trưởng phòng	Phòng Tổ chức tổng hợp CTCP Bảo hiểm Petrolimex
05/2001 - 08/2001	Trưởng phòng	Phòng Tổ chức tổng hợp CTCP Bảo hiểm Petrolimex
09/2001 - 09/2005	Trưởng phòng	Phòng Thị trường và Quản lý nghiệp vụ CTCP Bảo hiểm Petrolimex
10/2005 - 02/2013	Phó Tổng giám đốc	CTCP Bảo hiểm Petrolimex
10/2005 - 02/2013	Ủy viên HĐQT	CTCP xây lắp 1 - Petrolimex
03/2013 đến nay	Tổng giám đốc	Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Petrolimex
03/2013 đến nay	Ủy viên HĐQT	Công ty Cổ phần xây lắp 1 - Petrolimex

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Tổng Giám đốc Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Petrolimex
- Số cổ phần bản thân nắm giữ: 1.188.400 cổ phần, chiếm tỷ lệ 10,33% vốn điều lệ.
Trong đó :
 - + Cổ phần sở hữu cá nhân: 38.334 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,33% vốn điều lệ.
 - + Cổ phần đại diện sở hữu của Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Petrolimex: 1.150.066 cổ phần, chiếm tỷ lệ 10% vốn điều lệ
- Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Thủ lao và các khoản lợi ích khác : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

1.1.5. Ông Phạm Thành Công - Ủy viên HĐQT Công ty, Kế toán trưởng

- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 11/08/1973
- Nơi sinh : Tỉnh Nam Định
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Số CMND : 012928064 cấp ngày 27/10/2006, nơi cấp Công an Hà Nội
- Quê quán : Tỉnh Nam Định
- Địa chỉ thường trú : Quận Hoàng Mai, Hà Nội
- Số điện thoại liên lạc : 024.3872 9735
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kế toán tài chính
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Nơi công tác
08/1996 – 06/1999	Nhân viên Kế toán	Chi nhánh Tổng Công ty Bến Thành tại Hà Nội
07/1999 – 09/2000	Nhân viên	Phòng XNK Công ty TNHH Vinh Phát
10/2000 – 07/2004	Nhân viên	Chi nhánh Công ty Thương mại kỹ thuật và Đầu tư Petec
10/2004 – 08/2005	Phó trưởng phòng	Phòng Kinh doanh Chi nhánh Công ty Thương mại kỹ thuật và Đầu tư Petec tại Hải Phòng
08/2005 – 09/2009	Trưởng Phòng	Phòng Kinh doanh Chi nhánh Công ty Thương mại kỹ thuật và Đầu tư Petec tại Hải Phòng
08/2009 – 04/2010	Nhân viên Kế toán	Công ty Cổ phần xây lắp 1 - Petrolimex
05/2010 – 04/2014	Phó trưởng phòng	Phòng Tài chính kế toán Công ty Cổ phần xây lắp 1 - Petrolimex
05/2014 đến nay	Kế toán trưởng	Công ty Công ty Cổ phần xây lắp 1 - Petrolimex
09/09/2010 đến nay	Trưởng ban kiểm soát	Công ty TNHH bê tông & xây lắp Petrolimex
04/2015 đến nay	Ủy viên HĐQT	Công ty Công ty Cổ phần xây

Thời gian	Chức vụ	Nơi công tác
		lập 1 - Petrolimex
10/2016 đến nay	Kiểm soát viên	CTCP tư vấn công nghệ xây dựng Petrolimex
18/04/2017 đến nay	Thành viên hội đồng thành viên	Công ty TNHH MTV PCC-1 Hà Nội
26/04/2017 đến nay	Thành viên hội đồng thành viên	Công ty TNHH MTV PCC-1 Sài Gòn
19/08/2017 đến nay	Thành viên hội đồng quản trị	Công ty TNHH cổ phần PCC-1 Homes

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:
 - + Trưởng ban kiểm soát Công ty TNHH bê tông & xây lắp Petrolimex;
 - + Kiểm soát viên CTCP tư vấn công nghệ xây dựng Petrolimex;
 - + Thành viên hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV PCC-1 Hà Nội;
 - + Thành viên hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV PCC-1 Sài Gòn;
 - + Thành viên hội đồng quản trị Công ty TNHH cổ phần PCC-1 Homes.
- Số cổ phần bản thân nắm giữ: 41.925 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,36% vốn điều lệ.
Trong đó:
 - + Cổ phần sở hữu cá nhân: 41.925 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,36% vốn điều lệ.
 - + Cổ phần đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ
- Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Thủ lao và các khoản lợi ích khác : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

1.2. Ban kiểm soát:

1.2.1. Bà Nguyễn Thị Phượng - Trưởng Ban Kiểm soát

- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh : 14/12/1960
- Nơi sinh : TP Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Số CMND : 011129586 cấp ngày 29/9/2003; nơi cấp Công an Hà Nội
- Quê quán : Song Mai, Việt Yên, Bắc Giang
- Địa chỉ thường trú : Quận Hoàng Mai, Hà Nội
- Số điện thoại liên lạc : 0985.914.148

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP 1 - PETROLIMEX

- Trình độ văn hoá : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Nơi công tác
1984 - 1988	Chuyên viên	Phòng Kế toán - Nhà máy phân đạm Hà Bắc
1989 - 1989	Phó trưởng phòng	Phòng Kế toán - Xí nghiệp Liên hiệp Phân đạm và Hóa chất Hà Bắc
1989- 1990	Quyển trưởng phòng	Phòng Kế toán - Xí nghiệp Liên hiệp Phân đạm và Hóa chất Hà Bắc
1990 - 1993	Trưởng phòng	Phòng Kế toán - Xí nghiệp Liên hiệp Phân đạm và Hóa chất Hà Bắc
1993 - 1995	Kế toán trưởng kiêm phụ trách Kế toán Ban quản lý công trình	Công ty Phân đạm và Hóa chất Hà Bắc
1995 - 1999	Kế toán trưởng	Công ty Phân đạm và Hóa chất Hà Bắc
1999 - 2002	Chuyên viên	Phòng kế toán - Tập đoàn xăng dầu Việt Nam
2003 - 2015	Chuyên viên	Phòng Pháp chế Tập đoàn xăng dầu Việt nam
2011 - nay	Trưởng Ban Kiểm soát	Công ty Cổ phần xây lắp 1 - Petrolimex

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Số cổ phần bản thân nắm giữ: 9.583 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,08% vốn điều lệ.

Trong đó:

- + Cổ phần sở hữu cá nhân: 9.583 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,08% vốn điều lệ.
- + Cổ phần đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ
- Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ: Không.
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Thủ lao và các khoản lợi ích khác : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

1.2.2. Bà Phạm Thị Kim Chi - Thành viên Ban Kiểm soát

- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh : 09/12/1979
- Nơi sinh : Nam Định
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Số CMND : 036179001511 cấp ngày 05/04/2016, nơi cấp Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQD về DC
- Quê quán : Nam Định
- Địa chỉ thường trú : Quận Long Biên, Hà Nội
- Số điện thoại liên lạc : 0912 516 825 - 04.3872 5540
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư kinh tế xây dựng
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Nơi công tác
2002 - 11/2002	Kỹ sư	Công ty Xuất nhập khẩu và đầu tư xây dựng Hà Nội
12/2002 - 10/2004	Kỹ sư	Công ty xây dựng ngân hàng
12/2004 - 10/2006	Kỹ sư	- Công ty Cổ phần Xây lắp 1 - Petrolimex
11/2006 - 4/2017	Phó trưởng phòng	Phòng Kinh doanh – Công ty Cổ phần xây lắp 1 – Petrolimex
Từ 5/2017 đến nay	Trưởng Phòng	Phòng Kinh doanh – Công ty Cổ phần xây lắp 1 – Petrolimex
2011 đến nay	Thành viên ban kiểm soát	Công ty Cổ phần xây lắp 1 - Petrolimex
18/04/2017 đến nay	Thành viên hội đồng thành viên	Công ty TNHH MTV PCC-1 Hà Nội
18/04/2017 đến nay	Thành viên hội đồng thành viên	Công ty TNHH MTV PCC-1 chế tạo bồn bể - ống công nghệ & kết cấu thép

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:
 - + Thành viên hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV PCC-1 Hà Nội ;
 - + Thành viên hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV PCC-1 chế tạo bồn bể - ống công nghệ & kết cấu thép.

- Số cổ phần bản thân nắm giữ: 4.280 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,04% vốn điều lệ.
Trong đó:
 - + Cổ phần sở hữu cá nhân: 4.280 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,04% vốn điều lệ.
 - + Cổ phần đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ.
- Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

1.2.3. Bà Lưu Thị Việt Hương - Thành viên Ban Kiểm soát

- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh : 29/01/1980
- Nơi sinh : Thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Số CMND : 013099353 cấp ngày 10/7/2008, nơi cấp Công an Hà Nội
- Quê quán : Hưng Yên
- Địa chỉ thường trú : Quận Long Biên, Hà Nội
- Số điện thoại liên lạc : 0917.839.025 - 04.3877.3069
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Nơi công tác
08/2002 - 12/2003	Kế toán viên	Công ty TNHH Mai Hương (Nam Định)
01/2004 - 11/2005	Kế toán viên	CTCP Xây dựng công trình Nam Định
12/2005 - 06/2011	Chuyên viên	Phòng Tổ chức hành chính- Công ty Cổ phần xây lắp 1 - Petrolimex
07/2011 đến nay	Phó trưởng phòng	Phòng Tổ chức hành chính- Công ty Cổ phần xây lắp 1 - Petrolimex
2011 đến nay	Thành viên ban kiểm soát	Công ty Cổ phần xây lắp 1 - Petrolimex

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không

- Số cổ phần bản thân nắm giữ: Không
- Số cổ phần bản thân nắm giữ: 15.275 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,13% vốn điều lệ.
Trong đó :
 - + Cổ phần sở hữu cá nhân: 15.275 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,13% vốn điều lệ.
 - + Cổ phần đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ
- Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

1.3. Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty**1.3.1. Ông Phạm Minh Tâm - Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty**

Xem trong phần lý lịch thành viên Hội đồng quản trị.

1.3.2. Ông Nghiêm Văn Cương - Phó Tổng Giám đốc Công ty

- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 26/09/1960
- Nơi sinh : Hà Tây
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Số CMND : 011707741 cấp ngày 08/04/2005, nơi cấp: CA Hà Nội
- Quê quán : Hà Tây
- Địa chỉ thường trú : Quận Long Biên, Hà Nội
- Số điện thoại liên lạc : 0913.283.823 - 04.827.3516
- Trình độ văn hoá : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Nơi công tác
03/1982 - 06/1985	Chuyên viên	Phòng Tài chính kế toán - Công ty Xây lắp 1
07/1985 - 06/1989	Phó Trưởng phòng	Phòng Tài chính kế toán - Công ty Xây lắp 1
07/1989 - 02/1991	Trưởng phòng	Phòng Tài chính kế toán - Công ty Xây lắp 1
03/1991 - 12/2001	Kế toán trưởng	Công ty Xây lắp 1

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP 1 - PETROLIMEX

Thời gian	Chức vụ	Nơi công tác
01/2002 - 12/2010	Ủy viên Hội đồng quản trị - Kế toán trưởng	Công ty Cổ phần xây lắp 1 - Petrolimex
01/2011 - 05/2014	Ủy viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc kiêm Kế toán trưởng	Công ty Cổ phần xây lắp 1 - Petrolimex
09/09/2010 đến nay	Thành viên Hội đồng thành viên Công ty TNHH Bê tông & xây lắp Petrolimex	
05/2014 đến nay	Phó Tổng Giám đốc	Công ty Cổ phần xây lắp 1 - Petrolimex
17/03/2015 đến nay	Thành viên hội đồng quản trị	CTCP Bãi đỗ xe tự động PCC-1 NISSEI TIC
18/04/2017 đến nay	Chủ tịch Hội đồng thành viên	Công ty TNHH MTV PCC-1 Hà Nội
26/04/2017 đến nay	Thành viên Hội đồng thành viên	Công ty TNHH MTV PCC-1 Sài Gòn
18/04/2017 đến nay	Thành viên Hội đồng thành viên	Công ty TNHH MTV PCC-1 chế tạo bồn bể - ống công nghệ & kết cấu thép
19/08/2017 đến nay	Thành viên hội đồng quản trị	Công ty cổ phần PCC-1 Homes

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:

- + Thành viên Hội đồng thành viên Công ty TNHH Bê tông & xây lắp Petrolimex;
- + Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV PCC-1 Hà Nội;
- + Thành viên Hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV PCC-1 Sài Gòn;
- + Thành viên Hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV PCC-1 chế tạo bồn bể - ống công nghệ & kết cấu thép;
- + Thành viên hội đồng quản trị CTCP Bãi đỗ xe tự động PCC-1 NISSEI TIC;
- + Ủy viên quản trị Công ty cổ phần PCC-1 Homes.

- Số cổ phần bản thân nắm giữ: 203.696 cổ phần, chiếm tỷ lệ 1,77% vốn điều lệ.

Trong đó:

- + Cổ phần sở hữu cá nhân: 203.696 cổ phần, chiếm tỷ lệ 1,77% vốn điều lệ.
- + Cổ phần đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ.

- Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác : Không

- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

1.3.3. Ông Ninh Văn Tuấn - Phó Tổng Giám đốc Công ty

- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 11/06/1958
- Nơi sinh : xã Yên Mỹ, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Số CMND : 011265855 cấp ngày 30/5/2008, nơi cấp Công an Hà Nội
- Quê quán : xã Yên Mỹ, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình
- Địa chỉ thường trú: số 5, ngách 47/5, ngõ 47, Đức Giang, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
- Số điện thoại liên lạc : 0913 270 431
- Trình độ văn hoá : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư xây dựng
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Nơi công tác
10/1979 - 08/1980	Nhân viên	Công ty xây lắp 1
09/1980 - 01/1983	Bộ đội tại ngũ	Trung đoàn 828, sư đoàn 357
02/1983 - 2001	Nhân viên	Công ty xây lắp 1
2001 - 09/2007	Đội trưởng	Đội xây lắp 102 thuộc CTCP xây lắp 1 - Petrolimex
10/2007 - 04/2009	Giám đốc Chi nhánh	Chi nhánh Công ty Cổ phần xây lắp 1 - Petrolimex tại Hải Phòng
05/2009 - 07/2014	Giám đốc Chi nhánh	Chi nhánh Công ty Cổ phần xây lắp 1 - Petrolimex tại Hưng Yên
08/2014 đến nay	Phó Tổng Giám đốc	Công ty Cổ phần xây lắp 1 - Petrolimex

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Số cổ phần bản thân nắm giữ: 47.483 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,41% vốn điều lệ.

Trong đó:

- + Cổ phần sở hữu cá nhân: 47.483 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,41% vốn điều lệ.
- + Cổ phần đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ

- Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ: Vợ: Bà Hồ Thị Hòa, số CMND 010802797, cấp ngày 23/01/2006, nơi cấp: Công An Hà Nội - nắm giữ 14.269 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,12% vốn điều lệ
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

1.3.4. Ông Bùi Văn Quang - Phó Tổng Giám đốc Công ty

- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 10/09/1959
- Nơi sinh : Ninh Bình
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Số CMND : 182043920 cấp ngày 30/8/2013, nơi cấp Công an Nghệ An
- Quê quán : Ninh Bình
- Địa chỉ thường trú : TP Vinh, Nghệ An
- Số điện thoại liên lạc : 0913.073.486
- Trình độ văn hoá : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư xây dựng
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Nơi công tác
08/1979 - 12/2001	Nhân viên	Công ty xây lắp 1
01/2002 - 02/2006	Đội trưởng thi công các công trình	Công ty Cổ phần xây lắp 1 - Petrolimex
03/2006 - 07/2006	Phó Giám đốc Chi nhánh Phía Nam kiêm trưởng phòng kinh tế kỹ thuật	Công ty Cổ phần xây lắp 1 - Petrolimex
07/2006 - 07/2011	Phó Giám đốc Chi nhánh Phía Nam	Công ty Cổ phần xây lắp 1 - Petrolimex
07/2011 - 07/2014	Giám đốc Chi nhánh Phía Nam	Công ty Cổ phần xây lắp 1 - Petrolimex
08/2014 - nay	Phó Tổng giám đốc	Công ty Cổ phần xây lắp 1 - Petrolimex
03/2016 - 01/2017	Giám đốc Chi nhánh	Chi nhánh Công ty cổ phần xây lắp 1 - Petrolimex tại Hưng Yên

- Số cổ phần bản thân nắm giữ: 30.010 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,26% vốn điều lệ.
Trong đó:
 - + Cổ phần sở hữu cá nhân: 30.010 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,26% vốn điều lệ.
 - + Cổ phần đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ
- Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

1.3.5. Ông Phạm Thành Công – Kế toán trưởng

Xem trong phần lý lịch thành viên Hội đồng quản trị.

2. Kế hoạch tăng cường công tác quản trị Công ty

- Rà soát lại toàn bộ bộ máy nhân sự, kiện toàn tổ chức, tái cấu trúc lại bộ máy quản lý, điều hành phù hợp với mô hình mới theo hướng tinh gọn; Tuyển nhân lực có đủ trình độ chuyên môn, năng lực, nhiệt tình công tác phù hợp theo ngành nghề Công ty đã, đang và sẽ hoạt động, đặc biệt trẻ hóa lực lượng lao động có kết hợp với một số cán bộ, nhân viên có trình độ, có năng lực công tác, kinh nghiệm làm việc.
- Đổi mới phương thức quản trị doanh nghiệp theo hướng phân quyền cụ thể cho từng cấp quản trị, gắn trách nhiệm với quyền lợi theo hướng đạt hiệu quả cao thì được hưởng lương cao, được đề bạt giữ trọng trách cao hơn trong bộ máy quản lý và ngược lại có biện pháp xử lý khi thực thi công việc không hiệu quả hoặc không đạt kế hoạch được giao.
- Đảm bảo đời sống vật chất và tinh thần cho CBCNV. Chính sách lương, thưởng đảm bảo công bằng, công khai, gắn với hiệu quả và chất lượng làm việc nhằm tạo động lực để CBCNV phát huy sáng tạo trong công việc.
- Tiếp tục thực hiện việc cơ cấu tổ chức để tuân thủ quy định hiện hành về quản trị công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng.
- Thực hiện nghiêm túc Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ Công ty theo quy định tại Luật Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014, Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng và các văn bản hướng dẫn thi hành.
- Trường hợp Thành viên HĐQT và BKS không đáp ứng đủ tiêu chuẩn, trong thời gian tới Công ty cam kết thực hiện kiện toàn lại theo quy định

III. PHỤ LỤC

- Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;
- Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán;
- BCTC riêng và hợp nhất đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016 và BCTC riêng và hợp nhất quý II/2017 do Công ty lập.

Hà Nội, ngày 1 tháng 11 năm 2017

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN
CTCP CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG
CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM
TUỢ. TỔNG GIÁM ĐỐC



Chu Mạnh Hiến

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH
CTCP XÂY LẬP 1 - PETROLIMEX
TỔNG GIÁM ĐỐC



Phạm Minh Tâm